TỔNG CÔNG TY SÔNG ĐÀ
CÔNG TY CP SÔNG ĐÀ 2

Số: 109 CT/TB-HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 12 tháng 05 năm 2017

THÔNG BÁO MỜI HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017

***Kính gửi*: Quý cổ đông Công ty cổ phần Sông Đà 2**

- Tên tổ chức phát hành: **CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 2**
- Mã chứng khoán: **SD2.**
- Trụ sở chính: Km10, Đường Nguyễn Trãi, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.
- Giấy phép ĐKKD số 0500236821 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Tây cấp lần 01 ngày 01/03/2006, đăng ký sửa đổi lần thứ 10 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội cấp ngày 02/02/2016.
- Điện thoại: 0433 540 536 Fax: 0433 828255

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Sông Đà 2 trân trọng kính mời Quý cổ đông của Công ty về dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 như sau:

1. Thời gian: **08h, thứ 2** ngày **29** tháng **05** năm **2017**.

2. Địa điểm: Hội trường Công ty Cổ phần Sông Đà 2 – Km 10, Đường Nguyễn Trãi, Phường Văn Quán, quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội.

3. Nội dung Đại hội:

- Báo cáo kết quả SXKD năm 2016, kế hoạch SXKD năm 2017;
- Báo cáo hoạt động của HĐQT; Ban kiểm soát năm 2016, kế hoạch năm 2017;
- Báo cáo tài chính năm 2016 và phương án PPLN năm 2016; Kế hoạch PPLN năm 2017.
- Báo cáo quyết toán chi trả tiền lương, thù lao HĐQT; Tổng giám đốc và Ban kiểm soát năm 2016; KH năm 2017.
- Tờ trình về việc Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2017.
- Sửa đổi bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty.
- Bầu bổ sung thành viên HĐQT và Ban kiểm soát trong thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2016-2021;
- Một số nội dung khác liên quan đến thẩm quyền của Đại hội cổ đông.

(Quý cổ đông có thể xem Chương trình họp chi tiết được Công ty đăng tải trên website: ***http://www.songda2.com.vn***).

4. Thành phần tham dự: Các thành viên HĐQT; Thành viên Ban kiểm soát Công ty; Tất cả các cổ đông đang sở hữu mã chứng khoán SD2 có tên trong danh sách được chốt vào ngày đăng ký cuối cùng 15/03/2017.

- Các cổ đông có thể uỷ quyền cho người khác tham dự theo mẫu, người nhận uỷ quyền không được uỷ quyền cho người thứ 3.

Ký bởi : TRẦN VĂN TR
Ký ngày : 17/05/17 5:35:

- Cổ đông tham dự Đại hội mang theo CMTND. Đối với trường hợp uỷ quyền, đề nghị mang theo Giấy uỷ quyền (bản gốc).

- Nếu Quý cổ đông uỷ quyền cho Chủ tịch HĐQT hoặc thành viên HĐQT hay người được ủy quyền của Công ty Cổ phần Sông Đà 2 ghi biểu quyết tại Đại hội thì đề nghị Qúy cổ đông vui lòng ghi đầy đủ nội dung vào giấy uỷ quyền kèm theo và fax về Công ty hoặc gửi qua đường bưu điện theo địa chỉ của Công ty.

Để Đại hội được tổ chức thành công, đề nghị Quý vị cổ đông xác nhận việc tham dự Đại hội bằng cách gửi thư xác nhận tham dự Đại hội đến Công ty trước ngày **25/05/2017** qua số máy fax: ***0433.828 255***, hoặc gọi điện thoại trực tiếp cho Công ty (trong giờ hành chính): 04 33 540 536 (135) - Ông Đặng Xuân Cảnh: 0912 140 292.

5. Thông báo về việc bầu cử HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2016 - 2021:

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 Công ty CP Sông Đà 2 sẽ tiến hành bầu bổ sung thành viên HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2016 – 2021. Các cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ **từ 5%** cổ phần phổ thông **trong thời hạn liên tục từ sáu (06) tháng trở lên** có quyền đề cử, ứng cử thành viên để bầu thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2016 – 2021, tỷ lệ đề cử cụ thể quy định tại Điều lệ Công ty.

Hồ sơ đăng ký đề cử ứng cử vào HĐQT, BKS công ty gồm:

- Đơn xin ứng cử hoặc đề cử tham gia HĐQT, BKS (*theo mẫu Công ty*); hoặc Biên bản họp nhóm (nếu nhóm cổ đông đề cử);

- Sơ yếu lý lịch do ứng cử viên tự khai (*theo mẫu Công ty*);

- Bản sao Hộ khẩu thường trú (hoặc Giấy đăng ký tạm trú dài hạn), CMND (hoặc hộ chiếu) và các bằng cấp, văn bằng chứng chỉ chứng nhận trình độ văn hoá, trình độ chuyên môn của ứng viên;

- Tài liệu chứng minh người ứng cử hoặc người đề cử sở hữu cổ phần SD2 trong vòng 6 tháng liên tục;

Yêu cầu Hồ sơ đăng ký đề cử, ứng cử gửi về Công ty cổ phần Sông Đà 2 trước ngày 24/05/2017 theo dấu bưu điện. Theo địa chỉ:

Phòng Tài chính kế toán - Công ty Cổ phần Sông Đà 2

Km10, đường Nguyễn Trãi, Hà Đông, Hà Nội

Các tài liệu khác theo nội dung của Đại hội đề nghị các Quý Cổ đông download trên website: ***http://www.songda2.com.vn***. từ ngày 15/05/2017.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH

NGUYỄN VĂN NGỌC

Các tài liệu gửi kèm theo:

- Quyết định triệu tập của HĐQT;
- Chương trình họp;
- Mẫu giấy ủy quyền;
- Mẫu thư xác nhận tham dự Đại hội;
- Hồ sơ đăng ký ứng cử, đề cử tham gia vào vào HĐQT, BKS.

TỔNG CÔNG TY SÔNG ĐÀ
CÔNG TY CP SÔNG ĐÀ 2

Số: 110/QĐ-HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 12 tháng 05 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 2
(V/v: Triệu tập Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017)

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 2

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014 của Quốc hội nước cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Sông Đà 2.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 Công ty CP Sông Đà 2 như sau:

1. **Ngày tổ chức Đại hội : 08 giờ, thứ hai**, ngày **29** tháng **05** năm **2017**.
2. **Địa điểm tổ chức Đại hội:** Hội trường Công ty Cổ phần Sông Đà 2 – Km10, Đường Nguyễn Trãi, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội.
3. **Nội dung Đại hội:**

- Báo cáo kết quả SXKD năm 2016, kế hoạch SXKD năm 2017.
- Báo cáo hoạt động của HĐQT, Ban kiểm soát năm 2016; Kế hoạch năm 2017.
- Báo cáo tài chính năm 2016 và phương án PPLN năm 2016; Kế hoạch PPLN năm 2017.
- Báo cáo quyết toán chi trả lương, thù lao HĐQT, TGĐ, Ban kiểm soát năm 2016 và Kế hoạch năm 2017.
- Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2017.
- Tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty.
- Bầu bổ sung Thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát trong thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2016-2021.
- Một số nội dung khác liên quan đến thẩm quyền của Đại hội cổ đông.

(Quý vị cổ đông có thể xem chi tiết chương trình ĐH trên trang web: ***http://www.songda2.com.vn***)

4. **Thành phần dự họp:** Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát; Ban Tổng giám đốc; Trưởng các phòng ban Công ty Cổ phần Sông Đà 2; Các cổ đông của Công ty Cổ phần Sông Đà 2 có tên trong danh sách được chốt ngày đăng ký cuối cùng 15/03/2017 hoặc Đại diện uỷ quyền.

Điều 2: Quyền hạn và trách nhiệm của Đại hội:

Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 theo đúng quy định của Pháp luật; Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty ; Quy chế Đại hội.

Điều 3: Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký, các tổ chức, cá nhân liên quan theo chức năng nhiệm vụ căn cứ Quyết định thực hiện.

Nơi nhận:
- *Các cổ đông;*
- *Thành viên HĐQT-CT*
- *Ban kiểm soát –CT*
- *Ban Tổng giám đốc & Các phòng ban Cty.*
- *Lưu TCNS.*

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

M.S.D.N: 0500236... C.T.C.P. CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 2 Q. HÀ ĐÔNG - TP. HÀ NỘI

NGUYỄN VĂN NGỌC

TỔNG CÔNG TY SÔNG ĐÀ
CÔNG TY CP SÔNG ĐÀ 2

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

CHƯƠNG TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017
CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 2

Thời gian : 08 giờ 00, thứ 2, ngày **29** tháng **05** năm **2017**.
Địa điểm: Hội trường Công ty Cổ phần Sông Đà 2 – Km 10, Đường Nguyễn Trãi, Quận Hà Đông; Thành phố Hà Nội.

TT	Nội dung	Thời gian	Người thực hiện	Ghi chú
1	- Văn nghệ, đón tiếp đại biểu và cổ đông	8h00'-8h30'	Ban tổ chức	
2	- Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu - Thông báo về tình hình cổ đông tham dự ĐH - Khai mạc Đại hội, Công bố Quyết định triệu tập Đại hội cổ đông của HĐQT Công ty - Thông qua quy chế làm việc của Đại hội - Giới thiệu Đoàn chủ tịch Đại hội	8h30'- 8h50'	Ban tổ chức	
3	- Cử thư ký Đại hội - Giới thiệu và bầu Ban kiểm phiếu	8h50'- 8h55'	Đoàn chủ tịch	
4	Báo cáo kết quả SXKD năm 2016 và kế hoạch SXKD năm 2017	8h55'- 9h10'	Đoàn chủ tịch	
5	Báo cáo Tài chính năm 2016 được kiểm toán	9h10'- 9h20'	Đoàn chủ tịch	
6	Báo cáo phương án phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2016; Kế hoạch năm 2017	9h20' – 9h30'	Đoàn chủ tịch	
7	Báo cáo hoạt động năm 2016 và chương trình công tác năm 2017 của HĐQT.	9h30' – 10h	Đoàn chủ tịch	
8	Báo cáo hoạt động và thẩm định năm 2016 và Kế hoạch công tác năm 2017 của Ban kiểm soát	10h – 10h10'	Ban kiểm soát	
9	Báo cáo chi trả thù lao năm 2016 và kế hoạch trả thù lao năm 2017 cho Hội đồng quản trị; Tổng giám đốc và Ban kiểm soát.	10h10' – 10h20'	Đoàn chủ tịch	
10	Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2017	10h20' – 10h30'	Ban kiểm soát	
11	Tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty	10h30'- 10h45'	Đoàn chủ tịch	
12	Đại hội biểu quyết thông qua các vấn đề đã trình bày từ mục 4 đến mục 11	10h45' – 11h	Ban kiểm soát	
13	Bầu bổ sung thành viên HĐQT, BKS công ty nhiệm kỳ 2016 - 2021	11h – 11h20'	Đoàn chủ tịch	
14	Phát biểu của các Đại biểu tham dự ĐH và Thảo luận, giải đáp các thắc mắc của cổ đông; các vấn đề liên quan khác…..	11h20' – 11h30'	Đoàn chủ tịch	
15	Công bố kết quả bầu bổ sung thành viên HĐQT; BKS công ty	11h30' – 11h40'	Đoàn chủ tịch	
16	Thông qua Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông	11h40 – 11h50'	Đoàn chủ tịch	
17	Bế mạc Đại hội	11h50'	Thư ký Đại hội	

TỔNG CÔNG TY SÔNG ĐÀ
CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 2

Số: 444/2017/HĐQT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 12 tháng 05 năm 2017

THÔNG BÁO BẦU CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ BAN KIỂM SOÁT TRONG THỜI GIAN CÒN LẠI CỦA NHIỆM KỲ 2016-2021 CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 2

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Luật Chứng khoán ngày 29/06/2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán ngày 24/11/2010;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Sông Đà 2;
- Công văn số 89/TCT-HĐTV ngày 24 tháng 04 năm 2017 của Tổng công ty Sông Đà về công tác cán bộ tại Công ty cổ phần Sông Đà 2;
- Đơn từ nhiệm thành viên HĐQT của ông Lê văn Giang ngày 12/05/2017
- Đơn từ nhiệm thành viên HĐQT của ông Phạm văn Mạnh ngày 12/05/2017
- Đơn từ nhiệm thành viên Ban kiểm soát của Bà Phạm Thị Dinh ngày 12/05/2017
- Đơn từ nhiệm thành viên Ban kiểm soát của ông Đỗ Anh Thái ngày 12/05/2017

Hội đồng quản trị Công ty xin trân trọng thông báo đến Quý cổ đông về việc thực hiện bầu bổ sung thành viên HĐQT, BKS trong thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2016-2021 Công ty Cổ phần Sông Đà 2 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017, nội dung cụ thể như sau:

- **Số lượng bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2016-2021:** 02 thành viên.
- **Số lượng bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2016-2021:** 02 thành viên
- **Thời gian và địa điểm thực hiện bầu:** thực hiện tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017;
- **Hướng dẫn về việc đề cử, ứng cử ứng viên để bầu vào Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát:** được Hội đồng quản trị Công ty thông báo và đăng tải trên website Công ty (www.songda2.com.vn) Quý cổ đông xin vui lòng xem kỹ Hướng dẫn đề cử, ứng cử này để thực hiện quyền đề cử, ứng cử là thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát trong thời gian còn lại nhiệm kỳ 2016-2021 phù hợp và đúng theo các quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty;

- **Dự thảo Quy chế bầu cử thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát:** được Hội đồng quản trị Công ty công bố, đăng tải trên website của Công ty và sẽ được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 trước khi tiến hành bỏ phiếu bầu.

Trân trọng./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH

M.S.D.N: 0500236821 - C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 2
Q. HÀ ĐÔNG - TP. HÀ NỘI

NGUYỄN VĂN NGỌC

QUY CHẾ ỨNG CỬ, ĐỀ CỬ ỨNG VIÊN ĐỂ BẦU BỔ SUNG THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 2 TRONG THỜI GIAN CÒN LẠI NHIỆM KỲ 2016 - 2021

Ban Tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2017 Công ty Cổ phần Sông Đà 2 xin thông báo tới các cổ đông một số quy định cụ thể về ứng cử, đề cử để bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát trong thời gian còn lại nhiệm kỳ 2016-2021 như sau:

I. THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ:

1. Tiêu chuẩn thành viên Hội đồng quản trị:

- Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định tại khoản 2 Điều 18 của Luật doanh nghiệp;
- Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh của công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của công ty.
- Thành viên Hội đồng quản trị công ty có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của công ty khác.

2. Ứng cử, đề cử ứng viên để bầu vào Hội đồng quản trị

Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% tổng số cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục từ sáu (06) tháng trở lên có quyền đề cử, ứng cử thành viên để bầu thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2016 – 2021:

- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử 01 ứng viên;
- Từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa 02 ứng viên;
- Từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa 03 ứng viên;
- Từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa 04 ứng viên;
- Từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa 05 ứng viên;
- Từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa 06 ứng viên;
- Từ 70% đến dưới 80% được đề cử tối đa 07 ứng viên;
- Từ 80% đến dưới 90% được đề cử tối đa 08 ứng viên

II. THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT:

1. Tiêu chuẩn thành viên Ban kiểm soát:

- Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật doanh nghiệp;
- Không phải là vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người quản lý khác;
- Không được giữ các chức vụ quản lý công ty;

- Không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của công ty;
- Kiểm soát viên không phải là người trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty và không phải là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty..
- Trưởng BKS phải là kế toán viên hoặc kiểm toán viên chuyên nghiệp và phải làm việc chuyên trách tại công ty trừ trường hợp điều lệ công ty quy định tiêu chuẩn khác cao hơn.

2. Ứng cử, đề cử ứng viên để bầu vào Ban kiểm soát:

Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% tổng số cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục từ sáu (06) tháng trở lên có quyền gộp số phiếu biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Ban kiểm soát.

- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên;
- Từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên;
- Từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên;
- Từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên;
- Từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên.

III. HỒ SƠ THAM GIA ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ ỨNG VIÊN ĐỂ BẦU VÀO HĐQT, BKS:

Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử ứng viên để bầu vào HĐQT, BKS bao gồm:

- Đơn xin ứng cử hoặc đề cử tham gia HĐQT, BKS (***theo mẫu Công ty***); hoặc Biên bản họp nhóm (nếu nhóm cổ đông đề cử);
- Sơ yếu lý lịch do ứng cử viên tự khai (***theo mẫu Công ty***);
- Bản sao Hộ khẩu thường trú (hoặc Giấy đăng ký tạm trú dài hạn), CMND (hoặc hộ chiếu) và các bằng cấp, văn bằng chứng chỉ chứng nhận trình độ văn hoá, trình độ chuyên môn của ứng viên;
- Tài liệu chứng minh người ứng cử hoặc người đề cử sở hữu cổ phần SD2 trong vòng 6 tháng liên tục.

Việc ứng cử, đề cử phải bằng văn bản và được gửi đến Công ty **chậm nhất 04 (bốn) ngày (hạn cuối 15h00 ngày 24/05/2017)** trước ngày khai mạc Đại hội đồng cổ đông. Nội dung đề cử phải ghi rõ tên cổ đông, số lượng từng loại cổ phần của cổ đông, tên người được đề cử, chữ ký của cổ đông đề cử và người được đề cử *(Theo mẫu của Công ty kèm theo Hướng dẫn này)*.

IV. LỰA CHỌN CÁC ỨNG VIÊN

Dựa trên các Đơn ứng cử, đề cử của các cổ đông, nhóm cổ đông và các hồ sơ kèm theo của các ứng viên, Ban tổ chức sẽ lập danh sách các ứng viên đáp ứng đủ điều kiện như quy định trình Đại hội đồng cổ đông thông qua để bầu vào HĐQT, BKS.

V. THỜI HẠN VÀ ĐỊA CHỈ ĐỂ GỬI HỒ SƠ ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ:

Hồ sơ ứng cử, đề cử gửi đến Ban tổ chức **trước 15h00 ngày 24/05/2017 (bốn ngày trước ngày khai mạc Đại hội)** theo địa chỉ sau:

- Phòng Tài chính kế toán, Công ty cổ phần Sông Đà 2; Km10, đường Nguyễn Trãi, Hà Đông, Hà Nội
- Điện thoại: 04 33 540 536; fax: 04 33 82 82 55

Nơi nhận:

- *Các cổ đông Công ty;*
- *HĐQT; BKS Công ty;*
- *Ban TGĐ; Các phòng ban Công ty;*
- *Lưu HĐQT, VP;*

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH

M.S.D.N: 0500236822 C.T.C.P CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 2 Q. HÀ ĐÔNG - TP. HÀ NỘI

NGUYỄN VĂN NGỌC

M.S.D.N: 0500... CÔN... CỔ P... SÔNG... Q. HÀ ĐÔNG -

TỔNG CÔNG TY SÔNG ĐÀ
CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 2

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày tháng năm 2017

QUY CHẾ BẦU BỔ SUNG THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ BAN KIỂM SOÁT TRONG THỜI GIAN CÒN LẠI NHIỆM KỲ 2016 - 2021 CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 2

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Luật Chứng khoán ngày 29/06/2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán ngày 24/11/2010;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Sông Đà 2.

ĐHĐCĐ thường niên năm 2017 Công ty Cổ phần Sông Đà 2 thông qua quy chế bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát trong thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2016 - 2021 như sau:

I. Đối tượng thực hiện bầu.

Cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và đại diện theo ủy quyền của cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết *(theo danh sách cổ đông chốt ngày 15/03/2017)* có mặt tham dự tại Đại hội.

II. Danh sách ứng cử, đề cử ứng viên để bầu vào Hội đồng quản trị

Theo danh sách do Ban Tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2017 Công ty Cổ phần Sông Đà 2 tổng hợp và đủ điều kiện theo quy chế Ứng cử, đề cử ứng viên để bầu bổ sung thành viên HĐQT, thành viên BKS công ty trong thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2016 - 2021. Danh sách ứng viên được sắp xếp theo thứ tự ABC theo tên, ghi đầy đủ họ và tên trên phiếu bầu.

III. Phiếu bầu và các trường hợp phiếu bầu không hợp lệ

1. Phiếu bầu:

- Phiếu bầu được in thống nhất, ghi tổng số quyền bầu theo mã số cổ đông;
- Cổ đông hoặc đại diện ủy quyền được phát phiếu bầu Hội đồng quản trị ***(màu xanh)*** và Ban kiểm soát ***(màu vàng)*** theo mã số cổ đông;
- Trường hợp phiếu bầu ghi sai, cổ đông đề nghị Ban Tổ chức đổi phiếu bầu khác;

2. Các trường hợp phiếu bầu không hợp lệ

- Phiếu không theo mẫu quy định của Công ty, không có dấu treo của Công ty;

- Phiếu tẩy xóa hoặc ghi thêm tên người ngoài danh sách ứng viên đã được Ban tổ chức đại hội tổng hợp báo cáo tại Đại hội;
- Phiếu có tổng số quyền bầu cho những ứng viên của cổ đông vượt quá tổng số quyền bầu của cổ đông đó sở hữu/được ủy quyền;
- Phiếu bầu không có chữ ký của cổ đông/đại diện cổ đông.

IV. Số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2016 - 2021:

- Số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị: **02** thành viên.
- Số thành viên được bầu của Ban kiểm soát: **02** thành viên.

V. Phương thức bầu

Việc bầu thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT) và Ban kiểm soát (BKS) thực hiện bằng cách bỏ phiếu kín **theo phương thức bầu dồn phiếu**, theo đó:

- Mỗi cổ đông có tổng số quyền bầu HĐQT tương ứng với số cổ phần có quyền biểu quyết *(bao gồm sở hữu và được ủy quyền)*: nhân với **02** *(số thành viên được bầu vào HĐQT)*; và tổng số quyền bầu BKS tương ứng với số cổ phần có quyền biểu quyết *(bao gồm sở hữu và được ủy quyền)*: nhân với **02** *(số thành viên được bầu vào BKS);*
- Cổ đông thực hiện bầu bằng cách ghi trực tiếp số quyền bầu của mình cho các ứng viên mà mình lựa chọn. Số quyền bầu cho từng ứng viên có thể khác nhau tùy thuộc vào sự tín nhiệm của cổ đông/đại diện cổ đông đối với mỗi ứng viên. Tổng số quyền bầu cho các ứng viên không được vượt quá tổng số quyền bầu của cổ đông/đại diện cổ đông đó.
- Phiếu bầu sẽ được bỏ vào thùng phiếu đã được niêm phong trước khi bỏ phiếu và được kiểm tra với sự chứng kiến của cổ đông;
- Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi việc phát phiếu bầu cử được hoàn tất và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu;
- Việc kiểm phiếu phải được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc;
- Kết quả kiểm phiếu được lập thành văn bản và được Trưởng Ban Kiểm phiếu công bố trước Đại hội đồng cổ đông.

VI. Nguyên tắc trúng cử

- Người trúng cử thành viên HĐQT và BKS được xác định theo số quyền bầu nhận được từ các cổ đông thực hiện bầu, tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên

có số quyền bầu cao nhất cho đến khi đủ số lượng thành viên HĐQT và BKS cần bầu;

- Trường hợp có những ứng viên đạt tỷ lệ % số cổ đông tín nhiệm ngang nhau mà cần phải loại bớt để đạt đủ số thành viên trúng cử theo quy định thì sẽ tổ chức bầu lại giữa các ứng viên này để chọn đủ số thành viên;
- Trường hợp bầu không đạt đủ thành viên HĐQT và BKS, ĐHĐCĐ sẽ tiếp tục bầu các đợt tiếp sau cho đến khi đủ số thành viên.

Quy chế này được đọc công khai trước Đại hội đồng cổ đông được đại hội biểu quyết thông qua trước khi thực hiện.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH

NGUYỄN VĂN NGỌC

Nơi nhận:
- *Các cổ đông;*
- *TV HĐQT, HĐQT, BTGĐ.*
- *Lưu VP.*

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----o0o-----

ĐƠN ỨNG CỬ THAM GIA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ; BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 2 TRONG THỜI GIAN CÒN LẠI NHIỆM KỲ 2016 - 2021

Kính gửi : **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG; HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY**

BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017

CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 2

Tôi tên là: ....

CMND số: .... Ngày cấp: ....Nơi cấp: .....

Địa chỉ:..... ....

Trình độ học vấn:..... .....Chuyên ngành: ....

Hiện đang sở hữu: ..... cổ phần *(Bằng chữ: ....)*

Tương ứng với .....%/tổng số cổ phần của công ty.

Đề nghị Đại hội đồng cổ đông; Hội đồng quản trị Công ty; Ban Tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2017 Công ty Cổ phần Sông Đà 2 cho tôi được ứng cử vào HĐQT ☐ ; BKS ☐ Công ty Cổ phần Sông Đà 2 trong thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2016-2021 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017.

Nếu được các cổ đông tín nhiệm bầu làm thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát công ty tôi xin đem hết năng lực và tâm huyết của bản thân để đóng góp cho sự phát triển của Công ty Cổ phần Sông Đà 2, đảm bảo đúng quy định của Pháp luật, Điều lệ công ty.

Trân trọng cảm ơn!

....., ngày ..... tháng ..... năm 2017

Người ứng cử

(Ký và ghi rõ họ tên)

Tài liệu gửi kèm:

- Sơ yếu lý lịch do ứng viên tự khai (theo mẫu);
- Bản sao Hộ khẩu thường trú (hoặc Giấy đăng ký tạm trú dài hạn), CMND (hoặc hộ chiếu) và các bằng cấp, văn bằng chứng chỉ chứng nhận trình độ văn hoá, trình độ chuyên môn của ứng viên;
- Tài liệu chứng minh người ứng cử sở hữu cổ phần SD2 trong vòng 6 tháng liên tục.

Đơn ứng cử, đề cử cùng các tài liệu gửi kèm phải gửi về Ban Tổ chức ĐHĐCĐ trước 15h ngày 24/05/2017.

Ghi chú: Đề nghị cổ đông ứng cử vào vị trí nào thì đánh dấu (x) vào ô trống

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----O0O-----

ĐƠN ĐỀ CỬ ỨNG VIÊN
THAM GIA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ; BAN KIỂM SOÁT
CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 2
TRONG THỜI GIAN CÒN LẠI NHIỆM KỲ 2016 – 2021

Kính gửi : **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG; HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY**

BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017

CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 2

Tôi tên là (tổ chức/cá nhân): . ...

CMND/ĐKKD số: .... Ngày cấp: ....Nơi cấp: .....

Địa chỉ:..... ....

Hiện đang sở hữu: ..... cổ phần *(Bằng chữ: ....)*

Tương ứng với .....%/tổng số cổ phần của công ty

Đề nghị Ban Tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2017 Công ty Cổ phần Sông Đà 2 cho tôi được đề cử:

Ông (Bà): ....

CMTND số: .... Ngày cấp: ....Nơi cấp: .....

Địa chỉ thường trú:..... ....

Trình độ học vấn:..... .....Chuyên ngành:..... .....

Hiện đang sở hữu: ..... cổ phần *(Bằng chữ: ....)*

Tương ứng với .....%/tổng số cổ phần của công ty

Làm ứng viên tham gia HĐQT ☐ ; BKS ☐ Công ty Cổ phần Sông Đà 2 trong thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2016-2021 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017.

Trân trọng cảm ơn!

Người được đề cử
(Ký và ghi rõ họ tên)

....., ngày ..... tháng ..... năm 2017
Cổ đông
(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu - nếu có)

Tài liệu gửi kèm:

- Sơ yếu lý lịch của người được đề cử do ứng viên tự khai (theo mẫu);
- Bản sao Hộ khẩu thường trú (hoặc Giấy đăng ký tạm trú dài hạn), CMND (hoặc hộ chiếu) và các bằng cấp, văn bằng chứng chỉ chứng nhận trình độ văn hoá, trình độ chuyên môn của người được đề cử;
- Tài liệu chứng minh người đề cử sở hữu cổ phần SD2 trong vòng 6 tháng liên tục

Đơn đề cử cùng các tài liệu gửi kèm phải gửi về Ban Tổ chức ĐHĐCĐ trước 15h ngày 24/05/2017.

Ghi chú: Đề nghị cổ đông đề cử vào vị trí nào thì đánh dấu (x) vào ô trông

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----o0o-----

BIÊN BẢN HỌP NHÓM

ĐỀ CỬ ỨNG VIÊN THAM GIA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ; BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 2 TRONG THỜI GIAN CÒN LẠI NHIỆM KỲ 2016 - 2021

Hôm nay, ngày …./05/2017, chúng tôi là những cổ đông của Công ty Cổ phần Sông Đà 2 cùng nhau nắm giữ ..... cổ phần, chiếm .....% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty, có tên trong Danh sách dưới đây:

Cổ đông	Số CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phần sở hữu	Ký tên
		Tổng cộng		

Tương ứng với …….%/ Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết; cùng nhất trí đề cử:

Ông (Bà): ....

CMTND số: .... Ngày cấp: ....Nơi cấp:.....

Địa chỉ thường trú: ....

Trình độ học vấn: .... Chuyên ngành: .....

Hiện đang sở hữu: ..... cổ phần *(Bằng chữ: .....)*

Làm ứng cử viên tham gia HĐQT [ ]; BKS [ ] Công ty Cổ phần Sông Đà 2 trong thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2016 -2021 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017.

Đồng thời chúng tôi thống nhất cử:

Ông (Bà): ....

CMTND số: .... Ngày cấp: ....Nơi cấp:.....
.....

Địa chỉ thường trú: ....

Hiện đang sở hữu: ..... cổ phần *(Bằng chữ: .....)*

Tương ứng với .....%/ tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Làm đại diện nhóm để thực hiện các thủ tục đề cử theo đúng Quy định của công ty trong Dự thảo Quy chế ứng cử, đề cử ứng viên tham gia bầu Hội đồng quản trị; Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Sông Đà 2.

Biên bản này được lập vào lúc .... giờ, ngày ...../...../2017 tại .....

Người được đề cử	**Đại diện nhóm cổ đông**
(Ký và ghi rõ họ tên)	*(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu - nếu có)*

Tài liệu gửi kèm:

- Sơ yếu lý lịch của ứng viên được nhóm đề cử do ứng viên tự khai (theo mẫu);
- Bản sao Hộ khẩu thường trú (hoặc Giấy đăng ký tạm trú dài hạn), CMND (hoặc hộ chiếu) và các bằng cấp, văn bằng chứng chỉ chứng nhận trình độ văn hoá, trình độ chuyên môn của ứng viên được nhóm đề cử;
- Tài liệu chứng minh các cổ đông trong nhóm đề cử sở hữu cổ phần SD2 trong vòng 6 tháng liên tục.

Đơn đề cử cùng các tài liệu gửi kèm phải gửi về Ban Tổ chức ĐHĐCĐ trước 15h ngày 24/05/2017.

Ghi chú: Đề nghị cổ đông ứng cử vào vị trí nào thì đánh dấu (x) vào ô trông

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

----------o0o----------

....., ngày tháng năm 2016

SƠ YẾU LÝ LỊCH

(Mẫu dùng cho các thành viên HĐQT, Ban TGĐ, BKS, KTT và NGƯỜI CBTT)

1. Họ và tên:
2. Giới tính:
3. Số CMND/ hộ chiếu: do: cấp ngày:.
4. Ngày tháng năm sinh:
5. Nơi sinh:
6. Quốc tịch:
7. Dân tộc:
8. Quê quán:
9. Địa chỉ thường trú:
10. Số điện thoại liên lạc cơ quan:
11. Trình độ văn hoá:
12. Trình độ chuyên môn:
13. Quá trình công tác:

▪	Khoảng thời gian	Công ty/Tổ chức công tác	Chức vụ nắm giữ
▪	Từ năm ... đến năm ...	tại	
▪	Từ năm ... đến năm ...	tại	
▪	Từ năm ... đến năm ...	tại	
▪	Từ năm ... đến năm ...	tại	
▪	Từ năm ... đến năm ...	tại	
▪	Từ năm ... đến năm ...	tại	
▪	Từ năm ... đến năm ...	tại	
▪	Từ năm ... đến năm ...	tại	

14. Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty:
15. Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:
16. Số cổ phần nắm giữ: ..... cổ phần

    Trong đó:

    ✓ Sở hữu cá nhân: ..... cổ phần

✓ Đại diện vốn: ..... cổ phần

17. Danh sách tổ chức, cá nhân có liên quan & sở hữu cổ phần của người có liên quan:

STT	Họ và tên	Quan hệ với người khai	Số CMND	Ngày cấp/ Nơi cấp	Địa chỉ	Số tài khoản chứng khoán	Số CP SD2 Sở hữu
I	**Tổ chức có liên quan (nếu có)**						
1							
2							
II	**Cá nhân có liên quan**						
1	Cha/Mẹ đẻ Cha/Mẹ nuôi						
2	Vợ/Chồng						
3	Con đẻ/Con nuôi						
4	Anh/Chị/Em ruột						
5	Anh rể/em rể Chị dâu/Em dâu (Người kết hôn với Anh/Chị/Em ruột của người kê khai)						

18. Hành vi vi phạm pháp luật:

19. Các khoản nợ đối với Công ty:

20. Lợi ích liên quan đối với Công ty:

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

XÁC NHẬN CỦA CQ CÓ THẨM QUYỀN | **NGƯỜI KHAI**

(Ký, đóng dấu, ghi rõ chức danh) | *(Ký, ghi rõ họ tên)*

TỔNG CÔNG TY SÔNG ĐÀ
CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 2

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 12 tháng 05 năm 2017

QUY CHẾ LÀM VIỆC
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017

Chương I: NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi áp dụng: Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 của Công ty cổ phần Sông Đà 2.

Điều 2: Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia Đại hội, điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội.

Điều 3: Cổ đông sở hữu cổ phần của Công ty cổ phần Sông Đà 2 có tên trong danh sách cổ đông đến ngày 15/03/2017 đều có quyền tham dự Đại hội. Cổ đông và các bên tham gia và có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

Chương II: QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN THAM GIA ĐẠI HỘI

Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của cổ đông:

4.1. Quyền của cổ đông:

- Được biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông theo quy định hiện hành;

- Được uỷ quyền bằng văn bản cho người đại diện thay mặt mình tham dự và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông. Để thuận tiện cho việc tổ chức Đại hội, cổ đông gửi Giấy uỷ quyền theo đường bưu điện hoặc fax hoặc trực tiếp về Công ty Cổ phần Sông Đà 2 trước khi tiến hành Đại hội. Bản gốc của Giấy uỷ quyền phải được xuất trình cho Ban tổ chức trước khi đại hội diễn ra;

- Ban tổ chức thông báo công khai: Chương trình Đại hội và những tài liệu cần thiết khác theo quy định của pháp luật. Ý kiến trực tiếp của các cổ đông tham gia trực tiếp hoặc thông qua đại diện uỷ quyền sẽ được thảo luận tại Đại hội;

- Tại Đại hội đồng cổ đông, mỗi cổ đông hoặc đại diện cổ đông khi tới tham dự cuộc họp phải mang theo Giấy tờ tuỳ thân (CMTND/hộ chiếu,...), Giấy uỷ quyền bản gốc (đối với đại diện cổ đông) trình Ban tổ chức và được nhận Phiếu biểu quyết. Giá trị biểu quyết của Phiếu biểu quyết mà cổ đông hoặc đại diện cổ đông đó nắm giữ tương ứng với tỷ lệ số cổ phần có quyền biểu quyết mà người đó sở hữu hoặc đại diện theo đăng ký tham dự Đại hội trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các đại biểu có mặt tại Đại hội;

- Tại Đại hội đồng cổ đông, các cổ đông hoặc đại diện cổ đông sẽ cùng thảo luận thông qua từng nội dung trong chương trình Đại hội;

- Cổ đông hoặc đại diện cổ đông đến dự Đại hội muộn có quyền đăng ký, sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại Đại hội, nhưng Chủ toạ không cần dừng Đại hội để họ đăng ký và hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành sẽ không bị ảnh hưởng.

4.2. Nghĩa vụ của cổ đông:

- Tham gia hoặc uỷ quyền tham gia họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định hiện hành. Để thuận lợi cho việc tổ chức Đại hội, cổ đông gửi Giấy xác nhận tham dự về Công ty theo địa chỉ và thời gian xác nhận ghi trên Thông báo mời họp.

- Các cổ đông hay đại diện cổ đông khi tới tham dự cuộc họp phải hoàn thành các thủ tục đăng ký tham dự Đại hội với Ban tổ chức Đại hội.

- Nghiêm túc chấp hành nội quy cuộc họp và tôn trọng kết quả làm việc tại Đại hội.

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Ban tổ chức cổ đông tham dự Đại hội:

- Ban tổ chức đại hội có trách nhiệm kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội; Lập danh sách cổ đông có mặt; Tiếp nhận giấy tờ của Đại biểu và cổ đông tới tham dự; Phát các tài liệu và Phiếu biểu quyết theo đúng mẫu quy định;

- Trường hợp người đến tham dự Đại hội không có đầy đủ tư cách tham dự Đại hội thì Ban tổ chức có quyền từ chối cấp Phiếu biểu quyết và phát tài liệu Đại hội;

- Báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông;

Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của Đoàn chủ tịch, Ban thư ký và Ban kiểm phiếu:

6.1. Quyền và nghĩa vụ của Đoàn chủ tịch:

- *Thành phần:* Đoàn chủ tịch gồm 03 người, là những người trong Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc Công ty. Chủ tịch Hội đồng quản trị là Chủ tọa Đại hội;

- *Nhiệm vụ của Đoàn Chủ tịch:*

+ Trình Đại hội thông Quy chế tổ chức Đại hội và chương trình Đại hội;

+ Điều hành các hoạt động của Đại hội theo chương trình dự kiến của Hội đồng quản trị đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;

+ Hướng dẫn các đại biểu và Đại hội thảo luận;

+ Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội biểu quyết;

+ Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu;

- *Quyền của Đoàn chủ tịch:*

+ Quyết định của Chủ toạ về vấn đề trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội đồng cổ đông sẽ mang tính phán quyết cao nhất.

+ Đoàn chủ tịch tiến hành các công việc mà họ thấy là cần thiết để điều khiển Đại hội đồng cổ đông một cách hợp lệ và có trật tự, phản ánh được mong muốn của cổ đông.

6.2. Quyền và nghĩa vụ của Ban thư ký:

Thư ký do Đoàn Chủ tịch giới thiệu và chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tịch và Đại hội đồng cổ đông về nhiệm vụ của mình, cụ thể:

- Ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung diễn biến của Đại hội và những vấn đề được các cổ đông hoặc đại diện cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý tại Đại hội.

- Soạn thảo Biên bản, Nghị quyết về các vấn đề đã được thông qua tại Đại hội.

- Các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Chủ tịch đoàn.

6.3. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm phiếu:

Ban kiểm phiếu gồm 03 thành viên do Đoàn Chủ tịch giới thiệu để Đại hội quyết định. Ban kiểm phiếu có trách nhiệm:

- Xác định kết quả biểu quyết của cổ đông về các vấn đề thông qua tại Đại hội;
- Nhanh chóng thông báo cho Ban thư ký kết quả biểu quyết;
- Bàn giao biên bản kiểm phiếu và toàn bộ phiếu biểu quyết cho Ban tổ chức;

Việc kiểm tra, lập biên bản và công bố kết quả kiểm phiếu phải được tiến hành một cách trung thực, chính xác và Ban kiểm phiếu phải chịu trách nhiệm về tính trung thực đó.

Chương III: TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 7: Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách chốt cổ đông của Công ty cổ phần Sông Đà 2.

Điều 8. Cách thức tiến hành Đại hội:

8.1. Đại hội sẽ lần lượt thảo luận và thông qua các nội dung của đại hội:

8.2. Tổ chức Đại hội đồng cổ đông:

- Giới thiệu thành phần và thông qua: Đoàn chủ tịch, Ban thư ký, Ban kiểm tra tư cách cổ đông và Ban kiểm phiếu;
- Ban tổ chức đại hội báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông;
- Thông qua Chương trình Đại hội và vấn đề phát sinh khác;
- Quy chế làm việc của Đại hội;
- Thảo luận và thông qua các nội dung trình Đại hội;
- Phát biểu của Đại biểu tham dự;
- Thông qua Biên bản, Nghị quyết Đại hội.

Điều 9. Biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội:

Mỗi cổ đông/ đại diện cổ đông tham dự Đại hội sẽ được cấp ***01 (một) Thẻ biểu quyết*** và ***01 (một) Phiếu biểu quyết*** dùng để biểu quyết các vấn đề tại Đại hội đồng cổ đông. Trên Thẻ Biểu quyết và Phiếu biểu quyết ghi rõ Mã cổ đông (1), số CMND/Hộ chiếu/ ĐKKD, Họ và tên, Số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông đó. Thẻ Biểu quyết, Phiếu biểu quyết được sử dụng như sau::

9.1. Thẻ biểu quyết số 01/TBQ được sử dụng để biểu quyết thông qua các vấn đề sau:

- Danh sách Đoàn chủ tịch, Ban thư ký, Ban kiểm phiếu;
- Nội dung chương trình và Quy chế tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2017;
- Thông qua Biên bản, Nghị quyết Đại hội.

---

[1] *Mã số cổ đông do SD2 cấp cho từng cổ đông theo danh sách chốt cổ đông tại ngày 26/02/2015*

- Các vấn đề khác (nếu có) theo quy định tại Điều lệ Công ty.

Đối với hình thức biểu quyết bằng Thẻ biểu quyết số 01/TBQ: Chủ tọa xin ý kiến cổ đông bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết. Cổ đông biểu quyết ***(đồng ý, không đồng ý, có ý kiến khác)*** đối với một vấn đề bằng cách trực tiếp giơ Thẻ biểu quyết tại Đại hội; Khi tiến hành biểu quyết tại Đại hội, các cổ đông biểu quyết đồng ý thông qua sẽ giơ Thẻ biểu quyết lên cao. Thành viên Ban kiểm phiếu sẽ đánh dấu Mã số cổ đông và số phiếu biểu quyết tương ứng của từng cổ đông đồng ý. Tương tự, theo sự điều hành của Chủ tọa, các cổ đông không đồng ý hoặc có ý kiến khác sẽ lần lượt giơ Thẻ biểu quyết;. Ban kiểm phiếu có trách nhiệm giám sát quá trình biểu quyết của cổ đông; kiểm phiếu biểu quyết và lập Biên bản kiểm phiếu, thông báo kết quả cho Ban thư ký tổng hợp vào Biên bản, Nghị quyết Đại hội.

9.2. Phiếu biểu quyết số 02/PBQ được sử dụng để biểu quyết thông qua:

- Báo cáo hoạt động SXKD năm 2016; kế hoạch SXKD năm 2017;

- Báo cáo hoạt động của HĐQT, Ban kiểm soát năm 2016; Kế hoạch năm 2017;

- Tờ trình báo cáo tài chính kiểm toán năm 2016 và phương án phân phối lợi nhuận, cổ tức năm 2016; Kế hoạch năm 2017

- Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2017;

- Tờ trình thông qua thù lao HĐQT, BKS năm 2016 và kế hoạch thù lao năm 2017;

- Tờ trình sửa đổi, bổ sung điều lệ công ty;

- Các vấn đề khác (nếu có) theo quy định tại Điều lệ Công ty.

Đối với hình thức biểu quyết bằng Phiếu biểu quyết số 02/PBQ: Chủ tọa xin ý kiến cổ đông về nội dung đó bằng cách đánh dấu ✓ ***(Đồng ý)*** hoặc ✓ ***(Không đồng ý)*** vào ô lựa chọn và nộp lại Phiếu biểu quyết cho Ban kiểm phiếu. Ban kiểm phiếu kiểm phiếu, lập Biên bản kiểm phiếu, thông báo kết quả cho Ban thư ký tổng hợp vào Biên bản, Nghị quyết Đại hội.

9.3. Nội dung Bầu bổ sung HĐQT và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2017 – 2021 có quy chế bầu cử và hướng dẫn riêng.

Điều 10. Thông qua Quyết định của cuộc họp Đại hội đồng cổ đông:

Đại hội đồng cổ đông thông qua các quyết định thuộc thẩm quyền bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp. Quyết định của Đại hội đồng cổ đông được thông qua tại cuộc họp khi có đủ các điều kiện sau đây:

10.1. Đối với quyết định về các vấn đề nêu tại khoản 9.1 Điều 9 Quy chế này: Quyết định của Đại hội được thông qua khi được số cổ đông đại diện ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp chấp thuận.

10.2. Các cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 đều có quyền biểu quyết thông qua các vấn đề tại khoản 9.2 Điều 9 Quy chế này. Quyết định của Đại hội đồng cổ đông phải tuân thủ phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 144 Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 và Thông tư số 121/2012/TT-BTC ngày 26/07/2012 của Bộ tài chính về quản trị công ty, và Điều lệ của Công ty cổ phần Sông Đà 2.

Điều 11. Phát biểu ý kiến tại Đại hội:

- Cổ đông/đại diện cổ đông tham dự Đại hội khi muốn phát biểu ý kiến thảo luận phải được sự đồng ý của Chủ tọa.

- Cổ đông phát biểu ngắn gọn, tập trung vào những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình nghị sự của Đại hội. Chủ tịch đoàn sắp xếp cho cổ đông phát biểu theo thứ tự đăng ký, đồng thời giải đáp các thắc mắc của cổ đông.

CHƯƠNG IV: KẾT THÚC ĐẠI HỘI

Điều 12. Biên bản cuộc họp Đại hội cổ đông:

- Tất cả các nội dung tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được thư ký Đại hội ghi vào Biên bản Đại hội.

- Biên bản và Nghị quyết của Đại hội được đọc và thông qua trước khi bế mạc đại hội và được lưu giữ vào sổ biên bản của Công ty.

CHƯƠNG V: ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 13: Quy chế này gồm 5 chương, 13 điều và có hiệu lực thi hành khi được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 Công ty cổ phần Sông Đà 2 thông qua.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 2

Nguyễn Văn Ngọc

Nơi nhận:
- *ĐHĐCĐ thường niên 2017;*
- *TV HĐQT, Ban TGĐ, Ban KS (báo cáo);*
- *Lưu TCKT, TCHC.*

TỔNG CÔNG TY SÔNG ĐÀ
CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 2

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 18 tháng 5 năm 2017

BÁO CÁO
CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH VỀ TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2016 PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2017

PHẦN I:
THỰC HIỆN SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2016

Thực hiện Nghị quyết số 68/2016/NQ-ĐHĐCĐ ngày 28/4/2016 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016, qua quá trình thực hiện Ban Tổng giám đốc điều hành xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông Công ty về tình hình thực hiện các mặt hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2016, cụ thể như sau:

I. THỰC HIỆN NHIỆM VỤ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2016

1. Thuận lợi và khó khăn:

Năm 2016, hoạt động sản xuất kinh doanh (SXKD) của Công ty cổ phần Sông Đà 2 diễn ra trong bối cảnh nền kinh tế trong nước đã cơ bản ổn định. Tuy nhiên thị trường xây dựng vẫn rất khó khăn do Nhà nước giảm đầu tư công, cạnh tranh gay gắt trong tìm kiếm việc làm, công tác tiếp thị đấu thầu, tìm kiếm việc làm ngày càng gặp nhiều khó khăn hơn những năm trước. Bên cạnh đó là năng suất lao động thấp, nguồn nhân lực còn hạn chế, công nghệ thi công chậm được đổi mới, nguồn vốn đầu tư cho các dự án và nền kinh tế hạn hẹp đang là những rào cản lớn cho sự phát triển của các Doanh nghiệp, đặc biệt là doanh nghiệp xây dựng.

Đứng trước những khó khăn đó, được sự quan tâm, chỉ đạo sát sao của Tổng công ty cùng với sự đoàn kết nhất trí của tập thể cán bộ, công nhân viên, Công ty đã nỗ lực cố gắng khắc phục khó khăn, bằng nhiều giải pháp phù hợp, kịp thời như: tăng cường công tác chỉ đạo lãnh đạo tại các công trình trọng điểm, tăng cường tiếp thị tìm kiếm việc làm theo ngành nghề chính, tiết kiệm chi phí sản xuất, chi phí quản lý, tăng cường công tác kiểm tra kiểm soát nội bộ… Với các giải pháp và chỉ đạo kịp thời, nên trong năm 2016 Công ty đã cơ bản hoàn thành các chỉ tiêu kinh tế do Đại hội đồng cổ đông giao; đảm bảo việc làm và thu nhập tương đối ổn định cho người lao động, kinh doanh có lãi, vốn chủ sở hữu được bảo toàn và phát triển..

2. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu Kinh tế - Tài chính năm 2016:

- Giá trị SXKD thực hiện: 880/768 tỷ đồng, đạt 115% KH; Bằng 116% TH năm 2015;

  Trong đó: Công ty mẹ: 550/568 tỷ đồng, đạt 97% KH

  Công ty con: 330/200 tỷ đồng, đạt 165% KH

- Doanh thu thực hiện: 811/703 tỷ đồng, đạt 115% KH; Bằng 173% TH năm 2015;

Trong đó: Công ty mẹ: 535/511 tỷ đồng, đạt 105% KH

Công ty con: 276/193 tỷ đồng, đạt 143% KH

- Giá trị đầu tư thực hiện: 84,6/176,8 tỷ đồng, đạt 48% KH; Bằng 75% TH năm 2015;

Trong đó: Công ty mẹ: 84,6/166,8 tỷ đồng, đạt 51% KH

Công ty con: 0/10 tỷ đồng, đạt 0% KH

- Giá trị khấu hao TSCĐ: 12,1/14,7 tỷ đồng, đạt 82% KH; Bằng 93% TH năm 2015;

Trong đó: Công ty mẹ: 8,4/10,5 tỷ đồng, đạt 80% KH

Công ty con: 3,7/4,2 tỷ đồng, đạt 88% KH

- Tổng số người lao động : 1.780/1.516 người, đạt 117% KH; Bằng 120% TH năm 2015;

Trong đó: Công ty mẹ: 948/950 người, đạt 99,8% KH

Công ty con: 832/566 người, đạt 145% KH

- Thu nhập bq của CBCNV: 6,17/6,09 trđ/ng/tháng, đạt 101% KH; Bằng 107% TH năm 2015;

Trong đó: Công ty mẹ: 6,29/6,17trđ/ng/tháng, đạt 102% KH

Công ty con: 6,05/6trđ/ng/tháng, đạt 101% KH

- Lợi nhuận trước thuế: 15,5/21,9 tỷ đồng, đạt 71% KH; Bằng 99% TH năm 2015;

Trong đó: Công ty mẹ: 12,6/18,4 tỷ đồng, đạt 68% KH

Công ty con: 2,9/3,5 tỷ đồng, đạt 82% KH

- Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/doanh thu : 1,9 %

Trong đó: Công ty mẹ: 2,4%

Công ty con: 1,0%

- Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/vốn điều lệ : 10,71 %

Trong đó: Công ty mẹ: 8,7%

Công ty con: 6,4%

- Các khoản nộp NSNN năm 2016 : 142,4 tỷ đồng

Trong đó: Công ty mẹ: 127 tỷ đồng

Công ty con: 15,4 tỷ đồng

- Tỷ lệ chia cổ tức dự kiến là : 5 %
- Vốn cho SXKD và đầu tư đến cuối kỳ 31/12/2016:

+ Vốn chủ sở hữu : 209,48 tỷ đồng

Vốn điều lệ : 144,23 tỷ đồng

Thặng dư vốn cổ phần : 15,70 tỷ đồng

Các quỹ doanh nghiệp : 25,66 tỷ đồng

	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	:	17,95 tỷ đồng
	Nguồn vốn khác	:	5,94 tỷ đồng
+	Vốn vay SXKD	:	382 tỷ đồng
	Vốn ngắn hạn	:	246,9 tỷ đồng
	Vốn trung hạn, dài hạn	:	135,1 tỷ đồng

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG VIỆC THỰC HIỆN NHIỆM VỤ SXKD NĂM 2016

1. Thực hiện mục tiêu, tiến độ, chất lượng an toàn tại các công trình:

- Trong năm 2016 công ty đã thực hiện cơ bản hoàn thành các mục tiêu tiến độ đề ra, đảm bảo chất lượng tại các công trình trọng điểm công ty tham gia thi công như: Công trình đường cao tốc Đà Nẵng – Quảng Ngãi (gói thầu số 4 và gói thầu A4); Thi công kết cấu phần thân và phần hoàn thiện các tòa nhà CT2C, CT2AB khu đô thị Xuân Phương; Thi công hạ tầng kỹ thuật khu đô thị mới Phú Lương, Gia cố hạ lưu kênh ra Nhà máy thủy điện Tuyên Quang, Công trình thủy điện Lai Châu …;

- Tất cả các công trình tổ chức thi công đều đảm bảo tuyết đối an toàn lao động, vệ sinh môi trường không để xảy ra vụ mất an toàn lao động nghiêm trọng nào.

2. Thực hiện công tác đầu tư và kinh doanh bất động sản năm 2016:

Giá trị đầu tư năm 2016: Thực hiện **84/177** tỷ đồng, đạt 48% KH năm. Trong đó giá trị đầu tư của Công ty mẹ là 84/167 tỷ đồng đạt 51% KH năm; Công ty con không thực hiện đầu tư.

2.1. Giá trị đầu tư bất động sản: Thực hiện **77/112** tỷ đồng, đạt 69 % KH năm. Nguyên nhân không đạt kế hoạch cụ thể như sau:

+ Dự án khu đô thị Hồ Xương Rồng – TP Thái Nguyên do công tác giải phóng mặt bằng còn gặp vướng mắc.

+ Dự án nhà liền kề phường Hữu Nghị TP Hòa Bình do thủ tục chuẩn bị đầu tư triển khai còn chậm.

2.2. Giá trị đầu tư thiết bị thực hiện **7,5/65** tỷ đồng, đạt 12 % KH năm. Do tình hình việc làm còn gặp nhiều khó khăn, Hợp đồng mới còn thiếu nên để đảm bảo hiệu quả Công ty đã chủ động điều chỉnh giãn tiến độ đầu tư xe máy thiết bị cho phù hợp. Trong năm Công ty chỉ đầu tư một số thiết bị thi công dân dụng.

2.3. Công tác kinh doanh bất động sản: Thực hiện **166/100** tỷ đồng, đạt 166 % KH năm (Công ty mẹ thực hiện).

3. Kết quả thực hiện mục tiêu nhiệm vụ trong năm 2016:

3.1. Trong năm 2016 Công ty đã hai lần tổ chức rà soát, định biên lại bộ máy gián tiếp toàn Công ty, sắp xếp lại nhân sự tại các Phòng Ban của Công ty và các Chi nhánh, Xí nghiệp để tinh giảm bộ máy nhằm giảm chi phí quản lý; Sửa đổi, bổ sung, xây dựng mới và ban hành 8 Quy chế, 15 Quy định và nhiều quy trình phục vụ cho công tác quản lý và điều hành của Công ty.

3.2. Công ty đã quyết liệt, nỗ lực, cố gắng cao trong công tác thu hồi vốn, đặc biệt

trong 6 tháng cuối năm 2016. Giá trị tiền về tài khoản năm 2016 đạt 754/734 tỷ đồng tương đương 103% KH năm;

3.3. Trong năm 2016 đã hoàn thành quyết toán xong các công trình như: Quốc lộ 18, xử lý sạt trượt CNN thủy điện Bản Vẽ, Gia cố hạ lưu kênh ra Nhà máy thủy điện Tuyên Quang. Công tác nghiệm thu thanh toán tại các công trình được thực hiện tương đối kịp thời góp phần đảm bảo nguồn vốn cho SXKD và đầu tư của Công ty; Hoàn thành quyết toán nội bộ các công trình giao khoán giữa Công ty và đơn vị trực thuộc sau khi thi công xong.

3.4. Công tác tìm kiếm việc làm: Trong năm 2016, Công ty đã trúng thầu các công trình với tổng giá trị **698** tỷ đồng bao gồm: Gói thầu thi công kết cấu phần thân (phần còn lại) và phần hoàn thiện tòa CT2AB, CT2C Dự án khu đô thị Xuân Phương (246,9 tỷ đồng); Gói thầu A4 DA đường cao tốc ĐN – QN (Thầu chính Lotte) (160,5 tỷ đồng); Gói thầu gia cố cải tạo lòng sông từ hố xói đập tràn tới cầu dân sinh hạ lưu thủy điện Bản Vẽ (99 tỷ đồng); Gói thầu gia cố hạ lưu kênh ra Nhà máy thủy điện Tuyên Quang (22,8 tỷ đồng); Công trình nhà thấp tầng – KĐT Nam An Khánh (31,2 tỷ đồng); Thi công đoạn cuối tuyến đường vào khu tưởng niệm Chu Văn An (40 tỷ đồng); Công trình thủy điện Lai Châu (60 tỷ đồng); Cầu Huổi Luông, đường nối TĐ Bản Chát - TĐ Huội Quảng (18 tỷ đồng); Dự án Khu đô thị Phú Lương (15 tỷ đồng); Dự án khu đô thị mới Nam An Khánh (5,2 tỷ đồng).

3.5. Công ty đã tích cực thực hiện công tác thoái vốn các khoản đầu tư, trong năm 2016 giá trị thực hiện là 6,03 tỷ đồng. Một số khoản thoái vốn đang trong thời gian hoàn thiện các thủ tục theo quy định và sẽ hoàn thành trong 6 tháng đầu năm 2017 gồm: Công ty CP đầu tư đô thị và KCN Sông Đà 7, Liên danh Sông Đà 2 - Trung Việt - Hồng Quang tại dự án Khu đô thị Phú Lương.

3.6. Lĩnh vực đầu tư, kinh doanh bất động sản: Công ty đã thực hiện công tác đầu tư, xây dựng và kinh doanh bất động sản ở dự án Khu đô thị Hồ Xương Rồng tương đối bài bản, phù hợp với các quy định của Pháp luật, quy định của Tổng công ty và linh hoạt theo thị trường nên hiệu quả lĩnh vực kinh doanh bất động sản đã đạt và vượt kế hoạch đề ra, góp phần quan trọng vào việc hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2016 của Công ty.

3.7. Thực hiện tuyển dụng cán bộ kỹ thuật có trình độ chuyên môn, đặc biệt là trong lĩnh vực giao thông, xây dựng dân dụng, lái xe lái máy và công nhân kỹ thuật cơ bản đáp ứng được yêu cầu tại các công trình trọng điểm, đặc biệt là Gói thầu A4 đường cao tốc Đà Nẵng – Quảng Ngãi, Công trình thi công tòa nhà CT2ABC khu đô thị Xuân Phương...

3.8. Công ty đã đảm bảo đủ công ăn việc làm với thu nhập ổn định cho người lao động, chi trả tiền lương và các chế độ cho người lao động kịp thời và đúng quy định. Công ty đã tạo được môi trường làm việc đoàn kết nhất trí, tin cậy không xảy ra tình trạng mất đoàn kết nội bộ.

3.9. Công ty đã cơ bản hoàn thành nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước như: Nộp thuế đầy đủ, kịp thời; Bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế; bảo toàn và phát huy vốn chủ

sở hữu, đảm bảo quyền lợi của các cổ đông, thực hiện nhiệm vụ SXKD đúng với các quy định của Pháp luật.

3.10. Đã tập trung giải quyết các công nợ khó đòi, trích lập dự phòng đầy đủ; giải quyết kịp thời những công nợ cá nhân có giá trị lớn; Thực hiện hoàn thành trích nộp Bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế cho người lao động; Đảm bảo cân đối thu xếp và huy động nguồn vốn phục vụ SXKD, trả lương, nộp ngân sách, trả nợ các tổ chức tín dụng đúng hạn.

3.11. Cân đối, điều chuyển xe máy thiết bị đảm bảo tiến độ thi công tại công trình trọng điểm như: Đường cao tốc Đà Nẵng – Quảng Ngãi, Thủy điện Bản Vẽ ... Công tác sửa chữa thiết bị thường xuyên được quan tâm, đảm bảo thi công được liên tục.

3.12. Công ty đã tiếp tục chú trọng kiểm tra, giám sát công tác thi công, quản lý chất lượng, tiến độ tại các công trình trọng điểm. Quản lý công tác đảm bảo vệ sinh môi trường và an toàn lao động. Cán bộ công nhân đều được tập huấn về an toàn lao động vì vậy trong năm 2016 không để xảy ra vụ mất an toàn lao động nào.

4. Một số tồn tại :

4.1. Hoạt động kinh doanh xây lắp ở một số đơn vị, công trình thi công chưa hiệu quả theo kế hoạch.

4.2. Cơ cấu tổ chức, biên chế của Công ty chưa thực sự hoàn thiện, hiệu quả thực hiện chức năng nhiệm vụ chưa đạt như yêu cầu.

4.3. Công tác tìm kiếm việc làm mặc dù đã rất chủ động và tích cực nhưng hiệu quả chưa cao do thị trường việc làm khó khăn, chưa có được nhiều gói thầu có giá trị lớn.

PHẦN II:

KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2017

I. CƠ SỞ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH:

- Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2016;
- Kế hoạch sản xuất kinh doanh 5 năm (2011÷2015), định hướng phát triển đến năm 2020 được Tổng công ty Sông Đà và Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- Chiến lược kinh doanh giai đoạn năm 2014-2017, tầm nhìn năm 2020 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- Các Hợp đồng thi công xây lắp đã ký; Kế hoạch tiếp thị đấu thầu năm 2016;
- Nhân lực, xe máy thiết bị, vật tư, tiền vốn hiện có của Công ty cổ phần Sông Đà 2 đến thời điểm 31/12/2016;

Căn cứ vào các cơ sở trên, Công ty cổ phần Sông Đà 2 trình Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án, nhiệm vụ, kế hoạch SXKD năm 2017, cụ thể như sau:

II. CÁC CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH KINH TẾ - TÀI CHÍNH NĂM 2017

Các chỉ tiêu là tổng hợp cả Công ty mẹ - Công ty cổ phần Sông Đà 2 và Công ty con – Công ty TNHH MTV CTGT Sông Đà:

- **Tổng giá trị SXKD : 812 tỷ đồng**

  Tăng trưởng 92 % so với thực hiện năm 2016.

  Trong đó Công ty mẹ là 562 tỷ đồng, Công ty con là 250 tỷ đồng.

- **Doanh thu : 757,6 tỷ đồng**

  Tăng trưởng 93 % so với thực hiện năm 2016.

  Trong đó Công ty mẹ là 512 tỷ đồng, Công ty con là 245,6 tỷ đồng.

- **Giá trị đầu tư : 105 tỷ đồng**

  Tăng trưởng 124 % so với thực hiện năm 2016.

  Trong đó Công ty mẹ là 100 tỷ đồng, Công ty con là 5 tỷ đồng.

- **Thu nhập bình quân của CBCNV : 6,63 trđồng/ng/tháng**

  Tăng trưởng 108 % so với thực hiện năm 2016.

  Trong đó Công ty mẹ là 6,76 trđ/ng/tháng, Công ty con là 6,51 trđ/ng/tháng.

- **Giá trị khấu hao tài sản cố định : 11,98 tỷ đồng**

  Tăng trưởng 99 % so với thực hiện năm 2016.

  Trong đó Công ty mẹ là 8,08 tỷ đồng, Công ty con là 3,90 tỷ đồng.

- **Lợi nhuận trước thuế : 22,6 tỷ đồng**

  Tăng trưởng 147 % so với thực hiện năm 2016

  Trong đó Công ty mẹ là 18,8 tỷ đồng, Công ty con là 3,8 tỷ đồng.

- **Tỷ suất lợi nhuận trước thuế trên doanh thu : 2,99 %**

  Tăng trưởng 157 % so với thực hiện năm 2016.

  Trong đó Công ty mẹ là 3,7 %, Công ty con là 1,6 **%.**

- **Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/vốn điều lệ : 15,7 %**

  Tăng trưởng 147 % so với thực hiện năm 2016.

  Trong đó Công ty mẹ là 13 %, Công ty con là 8,5%.

- **Các khoản phải nộp NSNN : 22,9 tỷ đồng**

  Tăng trưởng 48 % so với thực hiện năm 2016

  Trong đó Công ty mẹ là 15,8 tỷ đồng, Công ty con là 7,1 tỷ đồng.

- **Tỷ lệ chia cổ tức dự kiến : 8%**

III. MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CẦN GIẢI QUYẾT TRONG NĂM 2017:

1. Trong hoạt động xây lắp: Tiếp tục tập trung công tác tiếp thị đấu thầu, tìm kiếm việc làm theo ngành nghề kinh doanh chính đảm bảo đủ việc làm theo kế hoạch, đảm bảo đời sống cho CBCNV trong năm 2017 và những năm tiếp theo. Dự kiến giá trị trúng thầu trong năm 2017 khoảng 500 tỷ đồng, trong đó 6 tháng đầu năm phải có thêm Hợp đồng với giá trị tối thiểu 200 ÷ 250 tỷ đồng; Trong hoạt động sản xuất công nghiệp: Tăng cường công tác tiếp thị bán hàng tại hai mỏ đá Trung Mầu và Tân Trung. Công tác tiếp thị đấu thầu năm 2017 theo một kế hoạch có trọng tâm, trọng điểm, nhận định chuẩn xác trước khi tham gia đấu thầu.

2. Sắp xếp lại cơ cấu tổ chức tại cơ quan công ty và đơn vị trực thuộc cho phù hợp với tình hình mới và theo chỉ đạo của Tổng Công ty. Tiếp tục rà soát, định biên lại lực lượng gián tiếp tại cơ quan Công ty và các đơn vị trực thuộc để giảm chi phí quản lý.

3. Tập trung cao độ cho công tác quản lý, thực hiện triệt để các biện pháp quản lý chi phí để đảm bảo hiệu quả công tác xây lắp.

4. Tiếp tục thực hiện chương trình đào tạo, nâng cao chuyên môn nghiệp vụ, đặc biệt là các kỹ sư chuyên ngành, cán bộ Chỉ huy trưởng công trường, trình độ Tiếng Anh cho CBCNV nhằm đáp ứng yêu cầu hội nhập và tăng năng suất lao động. Tuyển dụng đủ và kịp thời lao động trực tiếp để đáp ứng nhu cầu thi công các công trình mới.

5. Tập trung quyết liệt quyết toán xong và thu vốn dứt điểm các công trình đã thi công xong: Quốc lộ 1, Thuỷ điện Hà Tây, khu tái định cư Vân Hồ - Sơn La, đường cao tốc Đà Nẵng – Quảng Ngãi (gói thầu số 4 và gói thầu A4 Lotte)...

6. Tiếp tục tăng cường và nâng cao hơn nữa hiệu quả công tác thu hồi vốn và các khoản công nợ khó đòi, công nợ dài hạn, thường xuyên kiểm soát và có những giải pháp hiệu quả, hợp lý để giảm công nợ.

7. Tích cực và tiếp tục hoàn thành các thủ tục để thoái vốn thành công các khoản đầu tư còn lại có giá trị lớn như đầu tư tại Công ty CP đầu tư đô thị và KCN Sông Đà 7, Liên danh Sông Đà 2 – Trung Việt – Hồng Quang tại dự án khu đô thị Phú Lương.

IV. CÁC GIẢI PHÁP ĐỂ HOÀN THÀNH KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2017:

1. Công tác sắp xếp, đổi mới nâng cao hiệu quả doanh nghiệp:

- Tiếp tục duy trì công tác rà soát, định kỳ 6 tháng/lần bộ phận gián tiếp từ Công ty đến các đơn vị trực thuộc sao cho tinh gọn và hiệu quả nhất.

- Tinh giảm bộ máy quản lý gián tiếp: Trong năm 2017 sẽ xem xét việc tiếp tục duy trì mô hình 4 chi nhánh, xí nghiệp hoặc tái cấu trúc theo hướng tinh gọn, sáp nhập đơn vị hoạt động không hiệu quả. Thành lập các đội thi công trực thuộc Công ty để thi công các công trình vừa và nhỏ.

- Trong quý I/2017, phòng tổ chức nhân sự sẽ lập kế hoạch chi tiết tuyển dụng nhân lực, đào tạo lại, bồi dưỡng trình độ ngoại ngữ đối với các cán bộ kỹ thuật, kinh tế để nâng cao năng lực chuyên môn.

- Năm 2017, điều chuyển nhân lực trong từng lĩnh vực chuyên môn nghiệp vụ của phòng ban, đơn vị để tăng cường chuyên môn nghiệp vụ, lựa chọn vị trí phù hợp đối với từng người.

2. Công tác Kinh tế - Kế hoạch:

- Thường xuyên kiểm soát chi phí tại các công trình định kỳ hàng tháng;

- Ban hành định mức nội bộ đối với các công trình giao thông.

- Công tác xây dựng dự toán nội bộ phải đi trước một bước, kịp thời để giao khoán cho các đơn vị ngay từ khi mới khởi công công trình.

- Thường xuyên thực hiện công tác kiểm tra, kiểm soát quy trình thực hiện chức năng, chuyên môn nghiệp vụ của các Phòng ban Công ty, Chi nhánh, Xí nghiệp trực thuộc để kịp thời đưa ra những khuyến cáo về nguy cơ gây ảnh hưởng đến SXKD của Công ty.

3. Công tác tài chính – tín dụng:

- Công tác thoái vốn các khoản đầu tư: Trong năm 2017, tập trung hoàn thành thoái vốn các khoản đầu tư tài chính với tổng giá trị thoái vốn dự kiến hơn 9,47 tỷ đồng, cụ thể như sau:

  + Công ty cổ phần Đầu tư Đô thị và KCN Sông Đà 7: 4.985.000.000 đồng

  + Công ty cổ phần G.S.M: Trong năm 2017, tổ chức bán đấu giá hoặc tìm kiếm đối tác để thỏa thuận chuyển nhượng xong giá trị góp vốn cổ phần là 585.000.000 đồng tại Công ty này.

  + Liên danh Sông Đà 2 – Trung Việt – Hồng Quang: Đã được Tổng công ty chấp thuận chủ trương thoái vốn. Trong Quý I năm 2017 hoàn thành các thủ tục và trình Tổng công ty phê duyệt phương án thoái vốn; Thực hiện thoái vốn xong trong Quý II/2017, giá trị đã góp vốn là 1.101.000.000 đồng.

  + Các khoản đầu tư ủy thác qua Tổng công ty Sông Đà bao gồm đầu tư vào Công ty CP Phát triển Khu kinh tế Hải Hà, Công ty CP Thuỷ điện Đăkđrinh. Công ty tiếp tục đề nghị Tổng công ty xem xét, giúp đỡ đơn vị thực hiện thoái vốn khi Tổng công ty thoái vốn các khoản đầu tư trên

bằng hình thức bán đấu giá hoặc chuyển nhượng cho các nhà đầu tư khác trong năm 2017, giá trị thoái vốn là 2,8 tỷ đồng.

- Tăng cường biện pháp thu vốn, thu hồi công nợ lâu năm, nợ khó đòi; giảm thiểu công nợ cá nhân. Đối với giá trị dở dang, thực hiện đến 31/12/2017 số liệu hợp nhất giảm còn 188 tỷ đồng (Dở dang đến 31/12/2016 là 211 tỷ đồng). Đối với công nợ tạm ứng: tiếp tục thực hiện các biện pháp kiểm soát và giảm công nợ cá nhân, có các chế tài bồi hoàn, thu hồi.

- Duy trì định kỳ 1 tháng/lần kiểm điểm công tác nghiệm thu, thanh toán giao nhiệm vụ cụ thể cho từng cá nhân trong công tác thu hồi vốn; Kết quả thực hiện sẽ là cơ sở đánh giá năng lực cán bộ từ cấp lãnh đạo quản lý đến cán bộ nghiệp vụ.

- Định kỳ rà soát các khoản nợ xấu, nợ khó đòi, thực hiện trích lập dự phòng tài chính theo quy định. Năm 2017 trích lập dự phòng 4,307 tỷ đồng.

- Đối với các khoản nợ xấu có giá trị lớn cần thường xuyên theo dõi, thực hiện các thủ tục đối chiếu, tập hợp hồ sơ. Tham chiếu tuổi của các khoản nợ xấu để tiến hành các thủ tục pháp lý cần thiết.

4. Công tác quản lý chất lượng, tiến độ, đổi mới công nghệ và an toàn lao động:

- Duy trì công tác kiểm tra chất lượng, tiến độ,an toàn; Kiểm soát chặt chẽ chất lượng vật liệu đầu vào tại các công trình; Rà soát hồ sơ tại các công trình đã thi công xong nhưng vẫn còn giá trị dở dang lớn để quyết toán dứt điểm năm 2017; Tăng cường quản lý kỹ thuật thi công, quản lý chất lượng công trình các giải pháp an toàn, tổ chức đào tạo cán bộ an toàn. Quản lý chặt chẽ khối lượng thi công ở các công trình, các đơn vị.

- Tổ chức nghiên cứu, cập nhật thông tin công nghệ, tiếp cận các công nghệ thi công mới trên thị trường để kịp thời có những điều chỉnh với mục tiêu hàng đầu là nâng cao chất lượng sản phẩm, hiệu quả kinh doanh của Công ty.

- Tổ chức, phối hợp tổ chức các khóa đào tạo ngắn hạn, mời chuyên gia trong ngành hướng dẫn, phổ biến công nghệ, phương pháp thi công, dây chuyền thi công mới đặc biệt là trong thi công đường cao tốc, thi công nhà cao tầng như: công nghệ thi công asphalt, xử lý nền đất yếu, thi công tầng hầm, công nghệ thi công các kết cấu đặc biệt như sàn, dầm khối lớn,… Từ đó đưa ra chiến lược đầu tư xe máy thiết bị, đổi mới công nghệ.

5. Công tác đầu tư, kinh doanh bất động sản:

5.1. Công tác đầu tư kinh doanh bất động sản:

- Dự án khu đô thị Hồ Xương Rồng: Trong năm 2017, tiếp tục đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng phục vụ công tác xây dựng hạ tầng; Tập trung đầu tư dứt điểm các hạng mục trong kế hoạch tiến độ đã được phê duyệt để đảm bảo kết nối hạ tầng, đảm bảo đời sống cho người dân sinh sống tại dự án.

- Dự án Nhà liền kề phường Hữu Nghị - Hòa Bình: Triển khai thực hiện đầu tư dự án xong trong năm 2017 để nhanh chóng thu hồi vốn đầu tư dự án. Kết hợp bộ phận bán hàng tại dự án khu đô thị Hồ Xương Rồng để triển khai công tác bán hàng xong trong năm 2017.

5.2. Công tác đầu tư khai thác vật liệu xây dựng:

- Mỏ đá Tân Trung và Trung Màu: Tiếp tục thực hiện các thủ tục gia hạn thời gian khai thác tại 02 mỏ đá trên. Kiểm soát chặt chẽ chi phí để đảm bảo hiệu quả kinh tế, xem xét thành lập tổ kinh doanh độc lập để chuyên môn hoá công tác bán hàng.

- Tổng kết rút kinh nghiệm công tác khoán tại hai mỏ đá và điều chỉnh phương án khoán năm 2017 theo hướng hiệu quả hơn.

5.3. Công tác đầu tư xe máy thiết bị nâng cao năng lực thi công:

Số lượng thiết bị hiện có của Công ty hiện chưa thể đáp ứng đủ nhu cầu thiết bị tại các công trường đồng thời. Tuy nhiên, việc đầu tư bổ sung các thiết bị vào thời điểm hiện tại là chưa phù hợp do áp lực việc làm, lãi vay, khấu hao dẫn đến hiệu quả đầu tư thấp. Vì vậy cần hạn chế tối đa việc đầu tư, điều chuyển thiết bị linh hoạt trong Công ty để đảm bảo khai thác hiệu quả thiết bị hiện có. Trong năm 2017, tuỳ thuộc vào kết quả công tác tiếp thị, tìm kiếm việc làm, Công ty sẽ có phương án đầu tư bổ sung thiết bị để đảm bảo chủ động trong công tác tổ chức thi công tại các công trình.

6. Công tác tiếp thị đấu thầu:

- Tiếp tục thực hiện công tác tiếp thị đấu thầu tại các công trình với tổng giá trị là **1.790 tỷ đồng** như: Công trình nhà liền kề, biệt thự Chu Văn An (60 tỷ đồng); Đường cao tốc Bắc Giang – Lạng Sơn (100 tỷ đồng); Đường vành đai 3 đoạn Tân Vạn – Nhơn Trạch (100 tỷ đồng); Nhà thấp tầng khu đô thị Nam An Khánh (60 tỷ đồng); Nhà cao tầng, thấp tầng 90 Nguyễn Tuân (260 tỷ đồng); Nhà thấp tầng khu đô thị mới Phú Lương (60 tỷ đồng); Nhà khách Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang (100 tỷ đồng); Trụ sở mới Ủy ban nhân dân TP Bắc Giang (120 tỷ đồng); Xây dựng nhà ở thương mại trên khu đất UBND thành phố Bắc Giang (60 tỷ đồng); Trường C2+C3 Nậm Chụt – Lai Châu (50 tỷ đồng); Thủy điện Bản Vẽ (120 tỷ đồng); Thủy điện Nậm Lúc (300 tỷ đồng); Thủy điện Sông Giang (170 tỷ đồng); Khu đô thị Nam Thái (100 tỷ đồng); Điểm thông quan nội địa TP Hà Nội (30 tỷ); Kho than và kho thạch cao của nhà máy xi măng Tân Thắng (100 tỷ đồng); Trong đó tập trung tiếp thị đấu thầu tại các công trình có khả năng trúng thầu cao với tổng giá trị là **830 tỷ đồng** như: Nhà cao tầng, thấp tầng 90 Nguyễn Tuân (260 tỷ đồng); Nhà khách Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang (100 tỷ đồng); Thủy điện Sông Giang (170 tỷ đồng); Nhà cao tầng tại khu đô thị Thanh Hà – Mường Thanh (200 tỷ đồng); Kho than và kho thạch cao của nhà máy xi măng Tân Thắng (100 tỷ đồng).

- Tiếp tục mở rộng mối quan hệ với chính quyền địa phương (Thái nguyên, Nghệ An, Khánh Hòa..), các Tập đoàn, Tổng công ty (EVN, Genco..) và các Chủ đầu tư (Công ty CP ĐTĐT&KCN Sông Đà 7, Công ty CP Đại Hoàng Sơn, Sudico, Bitico..) để nắm bắt thông tin kịp thời kế hoạch triển khai các dự án; Chủ động tìm kiếm thông tin, đánh giá đối thủ trong công tác lựa chọn nhà thầu của Chủ đầu tư để Công ty có kế hoạch chuẩn bị tốt nhất trong công tác đấu thầu. Tìm các đối tác có năng lực để hợp tác toàn diện trong công tác tìm kiếm việc làm.

- Tiếp tục hoàn thiện đội ngũ lập hồ sơ dự thầu như nghiệp vụ Tiếng Anh, các Văn bản hướng dẫn của Nhà nước về công tác đấu thầu và học hỏi các đơn vị chuyên ngành về công tác lập hồ sơ dự thầu.

- Tổ chức họp để rút kinh nghiệm qua từng gói thầu mà Công ty tham gia đấu thầu (kể cả trúng thầu và không trúng thầu), tìm ra các nguyên nhân và đưa ra các giải pháp khắc phục những hạn chế các gói thầu tiếp theo được hiệu quả hơn.

Trên đây là toàn bộ Báo cáo của Tổng giám đốc điều hành về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2016; Phương hướng, nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2017. Thay mặt ban Tổng giám đốc điều hành xin kính chúc quý vị đại biểu, các Cổ đông của Công ty cổ phần Sông Đà 2 cùng toàn thể CBCNV Công ty lời chúc sức khỏe, hạnh phúc và thành công.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:
- Các cổ đông Công ty;
- HĐQT, BKS Công ty;
- Ban TGĐ, các Phòng Công ty;
- Các CN, XN, Cty con;
- Lưu: KTe, TCNS.

CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 2
TỔNG GIÁM ĐỐC

M.S.D.N: 0500236... C.T.C.P CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 2 Q. HÀ ĐÔNG - TP. HÀ NỘI

Hoàng Văn Sơn

TỔNG CÔNG TY SÔNG ĐÀ
CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 2

BÁO CÁO TỔNG HỢP
GIÁ TRỊ THỰC HIỆN SXKD, ĐẦU TƯ NĂM 2016
KẾ HOẠCH SXKD, ĐẦU TƯ NĂM 2017

TT	NỘI DUNG	ĐƠN VỊ	NĂM 2016			KH NĂM 2017	
			KH	LKTH	%	KH	SO VỚI 2016 (%)
I	**TỔNG GIÁ TRỊ SXKD**	**Trđ**	**768.000**	**879.795**	**115%**	**812.129**	**92%**
*	**SĐ2 - Cty mẹ**	**Trđ**	**568.000**	**550.229**	**97%**	**562.129**	**102%**
*	**GTSĐ - Cty con**	**Trđ**	**200.000**	**329.566**	**165%**	**250.000**	**76%**
	Trong đó:						
1	**Kinh doanh xây lắp**	**Trđ**	**580.710**	**633.020**	**109%**	**614.165**	**97%**
-	SĐ2 - Cty mẹ	Trđ	437.710	367.162	84%	430.165	117%
-	GTSĐ - Cty con	Trđ	143.000	265.858	186%	184.000	69%
2	**Kinh doanh SP và bán SP phục vụ XL**	**Trđ**	**290**	**5.225**		-	**0%**
-	SĐ2 - Cty mẹ	Trđ	290	5.225		-	
-	GTSĐ - Cty con	Trđ	-	-		-	
3	**Sản xuất công nghiệp**	**Trđ**	**82.500**	**57.851**	**70%**	**62.964**	**109%**
-	SĐ2 - Cty mẹ	Trđ	30.000	1.723	6%	1.964	
-	GTSĐ - Cty con	Trđ	52.500	56.128	107%	61.000	109%
4	**Kinh doanh BĐS**	**Trđ**	**100.000**	**166.050**	**166%**	**110.000**	**66%**
-	SĐ2 - Cty mẹ	Trđ	100.000	166.050	166%	110.000	66%
-	GTSĐ - Cty con	Trđ	-	-		-	
5	**Hoạt động tài chính và hoạt động khác**	**Trđ**	**4.500**	**17.650**	**392%**	**25.000**	**142%**
-	SĐ2 - Cty mẹ	Trđ	-	10.070		20.000	199%
-	GTSĐ - Cty con	Trđ	4.500	7.580	168%	5.000	66%
II	**DOANH THU**	**Trđ**	**703.277**	**810.849**	**115%**	**757.636**	**93%**
*	**SĐ2 - Cty mẹ**	**Trđ**	**510.546**	**534.631**	**105%**	**512.000**	**96%**
*	**GTSĐ - Cty con**	**Trđ**	**192.731**	**276.218**	**143%**	**245.636**	**89%**
	Trong đó:						
1	**Kinh doanh xây lắp**	**Trđ**	**524.090**	**580.903**	**111%**	**581.091**	**100%**
-	SĐ2 - Cty mẹ	Trđ	385.000	365.782	95%	392.000	107%
-	GTSĐ - Cty con	Trđ	139.090	215.121	155%	189.091	88%
2	**Kinh doanh SP và bán SP phục vụ XL**	**Trđ**	**5.546**	**563**	**10%**	-	
-	SĐ2 - Cty mẹ	Trđ	5.546	563	10%	-	
-	GTSĐ - Cty con	Trđ	-	-		-	
3	**Sản xuất công nghiệp**	**Trđ**	**74.000**	**56.694**	**77%**	**77.818**	**137%**
-	SĐ2 - Cty mẹ	Trđ	24.000	1.495	6%	24.000	
-	GTSĐ - Cty con	Trđ	50.000	55.199	110%	53.818	97%
4	**Kinh doanh BĐS**	**Trđ**	**96.000**	**161.193**	**168%**	**96.000**	**60%**
-	SĐ2 - Cty mẹ	Trđ	96.000	161.193	168%	96.000	60%
-	GTSĐ - Cty con	Trđ	-	-		-	
5	**Hoạt động TC và #**	**Trđ**	**3.641**	**11.496**	**316%**	**2.727**	**24%**
-	SĐ2 - Cty mẹ	Trđ	-	5.599		-	
-	GTSĐ - Cty con	Trđ	3.641	5.897	162%	2.727	46%
III	**CÁC KHOẢN PHẢI NNS**	**Trđ**	**25.750**	**142.456**	**553%**	**22.910**	**16%**
-	SĐ2 - Cty mẹ	Trđ	13.710	127.013	926%	15.840	12%
-	GTSĐ - Cty con	Trđ	12.040	15.443	128%	7.070	46%
IV	**TIỀN VỀ TÀI KHOẢN**	**Trđ**	**733.900**	**754.436**	**103%**	**737.150**	**98%**
-	SĐ2 - Cty mẹ	Trđ	543.900	435.120	80%	550.000	126%
-	GTSĐ - Cty con	Trđ	190.000	319.316	168%	187.150	59%
III	**LỢI NHUẬN TT**	**Trđ**	**21.881**	**15.450**	**71%**	**22.660**	**147%**
-	SĐ2 - Cty mẹ	Trđ	18.381	12.580	68%	18.820	150%
-	GTSĐ - Cty con	Trđ	3.500	2.870	82%	3.840	134%
VI	**TỶ SUẤT LỢI NHUẬN**						
-	SĐ2 - Cty mẹ	%		1,9%			
+	Tỷ suất lợi nhuận/doanh thu	%	3,6%	2,4%		3,7%	156%

TT	NỘI DUNG	ĐƠN VỊ	NĂM 2016			KH NĂM 2017	
			KH	LKTH	%	KH	SO VỚI 2016 (%)
+	Tỷ suất lợi nhuận/vốn điều lệ	%	12,7%	8,7%		13,0%	150%
-	GTSĐ - Cty con	%		10,7%			
+	Tỷ suất lợi nhuận/doanh thu	%	1,8%	1,0%		1,6%	
+	Tỷ suất lợi nhuận/vốn điều lệ	%	7,8%	6,4%		8,5%	
VII	**VỐN ĐIỀU LỆ**						
-	SĐ2 - Cty mẹ	Trđ	144.235	144.235		144.235	
-	GTSĐ - Cty con	Trđ	45.000	45.000		45.000	
VIII	**LAO ĐỘNG VÀ TIỀN LƯƠNG**						
	Thu nhập bq CBCNV/tháng	Trđ	6,09	6,17	101%	6,63	108%
-	SĐ2 - Cty mẹ	Trđ	6,17	6,29		6,76	
-	GTSĐ - Cty con	Trđ	6,00	6,05		6,51	
IX	**KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ**	**Trđ**	**176.812**	**84.585**	**48%**	**105.000**	**124%**
*	**SĐ2 - Cty mẹ**	**Trđ**	**166.812**	**84.585**	**51%**	**100.000**	**118%**
*	**GTSĐ - Cty con**	**Trđ**	**10.000**	-		**5.000**	
	Trong đó:						
1	**Giá trị đầu tư thiết bị**	**Trđ**	**65.200**	**7.554**	**12%**	**12.963**	**172%**
-	SĐ2 - Cty mẹ	Trđ	55.200	7.554	14%	7.963	105%
-	GTSĐ - Cty con	Trđ	10.000	-	-	5.000	
2	**Đầu tư đô thị, bất động sản**	**Trđ**	**111.612**	**77.032**	**69%**	**92.037**	**119%**
-	SĐ2 - Cty mẹ	Trđ	111.612	77.032	69%	92.037	119%
-	GTSĐ - Cty con	Trđ	-	-		-	

TỔNG CÔNG TY SÔNG ĐÀ
CÔNG TY CP SÔNG ĐÀ 2

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 115 CT/HĐQT

Hà Nội, ngày 12 tháng 5 năm 2017

TỜ TRÌNH
CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 2

(V/v:Phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2016; Dự kiến phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2017)

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Sông Đà 2**

Căn cứ:

- Quyết định số 200/2014/TT- BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính, thông tư hướng dẫn chế độ kế toán doanh nghiệp;
- Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Sông Đà 2;
- Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016;
- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2016 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH hãng Kiểm toán (AASC).

Hội đồng quản trị Công ty CP Sông Đà 2 xin trình và thông qua Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2016 như sau:

1. Phương án Phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2016:

Đơn vị tính: Đồng.

TT	NỘI DUNG	Số tiền	Ghi chú
1	Lợi nhuận các năm trước để lại	3.041.849.785	
2	Lợi nhuận trước thuế năm 2016 (Công ty mẹ)	12.580.035.585	
3	Thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2016	6.383.888.058	
	Trong đó: *- Thuế TNDN tính trên LN Kinh doanh BĐS*	*6.383.888.058*	
4	Lợi nhuận sau thuế Thu nhập doanh nghiệp	6.196.147.527	
5	Thù lao HĐQT, BKS năm 2016 không trực tiếp tham gia điều hành SXKD tại đơn vị	207.600.000	
6	Trích các quỹ	929.422.129	
6.1	*Trích qũy Đầu tư phát triển (5%)*	*309.807.376*	
6.2	*Trích quỹ Khen thưởng, phúc lợi (10%)*	*619.614.753*	
7	Lợi nhuận còn lại năm 2016	5.059.125.398	
8	Tổng lợi nhuận còn lại năm 2016 và lợi nhuận các năm trước để lại chưa chia đến 31/12/2016	8.100.975.183	
9	Vốn điều lệ	144.235.360.000	
10	Lợi nhuận chia cổ tức năm 2016	7.211.768.000	
11	Tỷ lệ chi trả cổ tức năm 2016	5%	
12	Lợi nhuận còn lại chưa chia	889.207.183	

2. Dự kiến phương án Phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2017:

Đơn vị tính: Đồng.

TT	NỘI DUNG	Số tiền	Ghi chú
1	Lợi nhuận năm trước để lại	889.207.183	
2	Lợi nhuận trước thuế năm 2017 dự kiến (Công ty mẹ)	18.820.000.000	
3	Thuế TNDN phải nộp	3.268.000.000	
4	Lợi nhuận sau thuế TNDN	15.552.000.000	
5	Thù lao HĐQT, BKS năm 2017 – các TV không trực tiếp tham gia điều hành SXKD	156.000.000	
6	Trích các quỹ	2.332.800.000	
-	*Trích qũy Đầu tư phát triển (5%)*	*777.600.000*	
-	*Trích quỹ Khen thưởng, phúc lợi (10%)*	*1.555.200.000*	
7	Lợi nhuận còn lại năm 2017	13.063.200.000	
8	Tổng lợi nhuận còn lại năm 2017 và lợi nhuận các năm trước để lại chưa chia đến 31/12/2017	13.952.407.183	
9	Vốn điều lệ	144.235.360.000	
10	Lợi nhuận chia cổ tức năm 2017 dự kiến	11.538.828.800	
11	Tỷ lệ chia cổ tức năm 2017 dự kiến	8%	
12	Lợi nhuận còn lại sau chia cổ tức	2.413.578.383	

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Sông Đà 2 kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 xem xét, biểu quyết thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn !

Nơi nhận:
- *Các cổ đông Công ty;*
- *HĐQT; BKS Công ty;*
- *Ban TGĐ; Các phòng ban Công ty;*
- *Lưu HĐQT, VP;*

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

M.S.D.N: 0500236821 - C.T.C.P - CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 2 - Q. HÀ ĐÔNG - TP. HÀ NỘI

NGUYỄN VĂN NGỌC

TỔNG CÔNG TY SÔNG ĐÀ
CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 2

Số: 117 /BC - HĐQT.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 12 tháng 5 năm 2017

BÁO CÁO
HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CP SÔNG ĐÀ 2
Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017

I. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY CP SÔNG ĐÀ 2 TRONG NĂM TÀI CHÍNH 2016.

1. Tổng quan.

Năm 2016, Công ty CP Sông Đà 2 triển khai nhiệm vụ sản xuất kinh doanh trong bối cảnh kinh tế thế giới và trong nước còn nhiều khó khăn thách thức; cạnh tranh giữa các đơn vị trong cùng lĩnh vực ngày càng gay gắt; công tác tiếp thị đấu thầu tìm kiếm việc làm vô cùng khó khăn, các gói thầu giảm giá mạnh và hiệu quả không cao, nhưng được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Tổng Công ty Sông Đà, sự đồng hành chia sẻ của quý cổ đông cùng với những giải pháp và sự chỉ đạo quyết liệt của Ban lãnh đạo và sự đoàn kết quyết tâm vượt qua khó khăn thử thách của tập thể CBCNV, Công ty CP Sông Đà 2 đã cơ bản hoàn thành nhiệm vụ và một số chỉ tiêu kế hoạch SXKD mà Đại hội đồng cổ đông thông qua.

2. Những kết quả đạt được.

a) Một số chỉ tiêu kinh tế chính:

Đơn vị tính: Tỷ đồng

TT	Chỉ tiêu kinh tế	Năm 2016			So với T.hiện 2015
		Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ	
1	Tổng giá trị SXKD	768	880	115%	116%
	Trong đó: - Công ty mẹ	568	550	97%	
	- Công ty con	200	330	165%	
2	Doanh thu	703	811	115%	173%
	Trong đó: - Công ty mẹ	511	535	105%	
	- Công ty con	193	276	143%	
3	Giá trị đầu tư	176,8	84,6	48%	75%
	Trong đó: - Công ty mẹ	166,8	84,6	51%	
4	Các khoản nộp NSNN năm 2016	25,7	142,4	553%	
	Trong đó: - Công ty mẹ		127	926%	

	- Công ty con		15,4	128%	
5	Tổng số CBCNV bình quân Công ty	1.516	1.780	117%	120%
	Trong đó: - Công ty mẹ	950	948	99,8%	
	- Công ty con	566	832	145%	
6	Thu nhập bình quân của CBCNV (Tr.đ)	6,07	6,17	101%	107%
	Trong đó: - Công ty mẹ	6,17	6,29	102%	
	- Công ty con	6,0	6,05	101%	
7	Lợi nhuận trước thuế thực hiện	21,9	15,5	71%	99%
	Trong đó: - Công ty mẹ	18,4	12,6	68%	
	- Công ty con	3,5	2,9	82%	
8	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/doanh thu		1,9%		
	Trong đó: - Công ty mẹ		2,4%		
	- Công ty con		1,0%		
9	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/vốn điều lệ		10,7%		
	Trong đó: - Công ty mẹ		8,7%		
	- Công ty con		6,4%		
10	Tỷ lệ chia cổ tức (dự kiến) là		5%		

b) Một số nhiệm vụ chính:

- Trong năm 2016, Công ty đã sửa đổi, bổ sung, xây dựng mới và ban hành quy chế, quy định và quy trình phục vụ cho công tác quản lý, điều hành của Công ty phù hợp với các quy định của Nhà nước và Điều lệ Công ty.

- Công tác thu xếp vốn cơ bản đáp ứng được yêu cầu SXKD và đầu tư.

- Đã thực hiện thoái vốn đầu tư Liên danh Sông Đà 2 – Trung Việt – A.D.E.L và đang hoàn thiện thủ tục thoái vốn tại Công ty CP Đầu tư đô thị và phát triển KCN Sông Đà 7; Liên danh Sông Đà 2 – Trung Việt – Hồng Quang (Dự án KĐT Phú Lương).

- Tổ chức thi công cơ bản đảm bảo tiến độ các công trình trọng điểm như: Công trình đường cao tốc Đà Nẵng – Quảng Ngãi (Gói số 4 và gói thầu A4), Thi công kết cấu phần thân và phần hoàn thiện tòa nhà CT2ABC khu đô thị Xuân Phương, Thi công hạ tầng kỹ thuật khu đô thị mới Phú Lương, Gia cố hạ lưu kênh ra Nhà máy thủy điện Tuyên Quang, Công trình thủy điện Lai Châu …

- Quyết toán các công trình như: Quốc lộ 18, xử lý sạt trượt CNN thủy điện Bản Vẽ, Gia cố hạ lưu kênh ra Nhà máy thủy điện Tuyên Quang. Công tác nghiệm thu thanh toán tại các công trình được thực hiện tương đối kịp thời góp phần đảm bảo nguồn vốn cho SXKD và đầu tư của Công ty.

- Công ty CP Sông Đà 2 đã tích cực triển khai công tác bán hàng tại Dự án khu đô thị Hồ Xương Rồng hoàn thành vượt kế hoạch, đem lại lợi nhuận đáng kể cho Công ty.

- Trong năm 2016, công tác tiếp thị đấu thầu đã từng bước được nâng lên: có cố gắng, có trọng tâm trọng điểm hơn và đã có được hợp đồng về xây dựng dân dụng – nhà cao tầng mang lại giá trị đáng kể cho Công ty.

3. Những tồn tại, hạn chế.

Trong năm 2016, Hội đồng quản trị Công ty CP Sông Đà 2 đánh giá Công ty còn một số tồn tại, hạn chế cần khắc phục, cụ thể như sau:

- Hiệu quả kinh doanh chưa cao, đặc biệt là trong lĩnh vực xây lắp.

- Cơ cấu tổ chức, biên chế của Công ty chưa thực sự hoàn thiện; hiệu quả thực hiện chức năng, nhiệm vụ chưa cao.

- Một số công trình, đơn vị chi phí quản lý còn vượt mức được giao.

- Vẫn còn tồn đọng nhiều khoản công nợ, dở dang chưa thu được.

- Việc cập nhật và kiểm soát chi phí chưa kịp thời.

- Công tác tiếp thị đấu thầu đã có cố gắng, trọng tâm hơn, tuy nhiên kết quả đấu thầu chưa đáp ứng đủ sản lượng xây lắp.

II. HOẠT ĐỘNG, THÙ LAO CỦA HĐQT VÀ TỪNG THÀNH VIÊN.

1. Hội đồng quản trị.

Hội đồng quản trị đã được Đại hội đồng cổ đông năm 2016 bầu lại nhiệm kỳ 2016-2021 gồm 05 thành viên sau đây:

- Ông Lê Văn Giang - Tổ trưởng, Người đại diện phần vốn của Tổng Công ty Sông Đà tại Công ty CP Sông Đà 2 (Số vốn đại diện là 22,8 tỷ đồng, tương đương 15,79% Vốn Điều lệ Công ty) giữ chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty.
- Ông Phạm Văn Mạnh - Người đại diện phần vốn của Tổng Công ty Sông Đà tại Công ty CP Sông Đà 2 (Số vốn đại diện là 18 tỷ đồng, tương đương 12,46% Vốn Điều lệ Công ty) giữ chức vụ: Tổng giám đốc Công ty.
- Ông Nguyễn Văn Ngọc – Thạc sỹ kinh tế, Người đại diện phần vốn của Tổng Công ty Sông Đà tại Công ty CP Sông Đà 2 (Số vốn đại diện là 12 tỷ đồng, tương đương 8,31% Vốn Điều lệ Công ty) giữ chức vụ: Thành viên Hội đồng quản trị Công ty.
- Ông Hoàng Văn Sơn – Phó Tổng giám đốc Công ty CP Sông Đà 2, giữ chức vụ: Thành viên Hội đồng quản trị Công ty.
- Bà Triệu Thị Thu Phương – Cử nhân Tài chính kế toán, Phó Ban kiểm soát nội bộ TCT Sông Đà, giữ chức vụ: Thành viên Hội đồng quản trị độc lập Công ty.

HĐQT thành lập 01 tiểu ban – Ban kiểm soát nội bộ. Hoạt động của HĐQT được phân công cụ thể cho các thành viên phụ trách theo từng lĩnh vực để thẩm tra các nội dung thuộc thẩm quyền của HĐQT để HĐQT ra quyết định, đồng thời giám sát, chỉ đạo, đôn đốc Công ty CP Sông Đà 2 triển khai thực hiện các nghị quyết, quyết định của HĐQT theo lĩnh vực được phân công.

2. Hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2016:

Với vai trò là cơ quan quản lý cao nhất, đại diện cho quyền lợi của các cổ đông, trong năm 2016, HĐQT với 05 thành viên đương nhiệm đã tích cực thực hiện vai trò, nhiệm vụ của mình một cách nghiêm ngặt theo chuẩn mực quản trị của Công ty cổ phần. HĐQT được tổ chức hoạt động ra quyết định tập thể, có sự phân công nhiệm vụ cho các Thành viên HĐQT theo từng lĩnh vực chuyên môn. Các thành viên HĐQT đã thực hiện nhiệm vụ chỉ đạo, giám sát, đôn đốc kịp thời hoạt động của Ban Điều hành thông qua:

- Tham dự và có ý kiến chỉ đạo trong các cuộc họp quan trọng của Ban điều hành về việc triển khai các nghị quyết, quyết định của HĐQT, hoặc về việc chuẩn bị các đề án, dự án để trình HĐQT.

- Tham dự và có ý kiến chỉ đạo trong các cuộc họp giao ban công tác định kỳ của Ban điều hành.

- Tham dự và có ý kiến chỉ đạo trong các cuộc họp của các Hội đồng lương, thưởng; Hội đồng giá; chính sách nhân viên, công tác tổ chức lao động, các cuộc họp về xây dựng và giao kế hoạch SXKD cho các đơn vị trực thuộc, báo cáo và kiểm điểm các công tác trọng điểm...

- Theo dõi và nắm bắt quá trình điều hành SXKD, thông qua các báo cáo, văn bản của Ban điều hành gửi báo cáo HĐQT.

- Trực tiếp chỉ đạo và góp ý đối với Ban điều hành trong quá trình điều hành SXKD.

- Chỉ đạo, trao đổi thường xuyên với Tổng giám đốc các giải pháp trong SXKD, tiếp thị đấu thầu, công tác quản lý sản xuất …

3. Lương, thưởng, thù lao và các khoản lợi ích khác của Hội đồng quản trị và các thành viên HĐQT trong năm 2016:

- Công ty áp dụng chế độ lương cho thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát chuyên trách và ban điều hành theo quy định của pháp luật, hài hòa với chính sách lương và quỹ lương hàng năm của Công ty, tương xứng với năng lực và kết quả công việc của từng thành viên. Chế độ thưởng và phúc lợi chung khác theo chính sách nhân viên của Công ty.

- Đối với các thành viên HĐQT và thành viên Ban kiểm soát không chuyên trách, Công ty thực hiện chế độ thù lao công việc.

- Tiền thưởng và phúc lợi: Các thành viên HĐQT, thành viên ban Kiểm soát, ban điều hành hưởng các khoản tiền thưởng và phúc lợi từ quỹ khen thưởng – phúc lợi chung của toàn Công ty dành cho người lao động.

*) Tiền lương - thù lao đối với Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc và Ban kiểm soát năm 2016:

Số TT	Chức danh	Số lượng	Số tháng	Mức lương, thù lao/tháng theo NQ ĐHĐCĐ năm 2016	Mức thù lao tháng theo tỷ lệ hoàn thành KH BQ 86,5%	Tổng số tiền lương, thù lao năm 2016
A	B	1	2	3	4	(5=1x2x4)
1	Tiền lương Chủ tịch HĐQT	1	12	45.000.000	38.925.000	467.100.000

2	Tiền lương của TGĐ công ty	1	12	42.000.000	36.330.000	435.960.000
3	Tiền lương Trưởng BKS chuyên trách	1	8	27.000.000	23.355.000	186.840.000
4	Thù lao Thành viên HĐQT	3	12	6.000.000	5.190.000	186.840.000
5	Thù lao Trưởng BKS không chuyên trách	1	4	6.000.000	5.190.000	20.760.000
6	Thù lao Thành viên BKS	2	12	4.000.000	3.460.000	83.040.000
	Tổng cộng					**1.380.540.000**

Ghi chú: Theo Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2016, các chỉ tiêu bình quân đạt được trên 100% thì được hưởng 100% nhưng xét chỉ tiêu lợi nhuận không đạt nên chỉ tính 86,5%.

4. Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty:

Công ty tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật về quản trị công ty niêm yết.

III. TỔNG KẾT CÁC CUỘC HỌP VÀ CÁC NGHỊ QUYẾT CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ.

Trong năm 2016, HĐQT đã có 7 phiên họp thường kỳ và nhiều lần lấy ý kiến các thành viên bằng văn bản, quyết định những nội dung quan trọng tiêu biểu sau đây:

- Kế hoạch: Phê duyệt và giao kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016; phê duyệt kế hoạch chi phí quản lý, tiết kiệm, tiết giảm chi phí năm 2016; phê duyệt mức trích khấu hao TSCĐ 2016; Thẩm định và phê duyệt kế hoạch năm 2017 để báo cáo ĐHĐCĐ thông qua trong phiên họp thường niên 2017. Tổ chức cuộc họp kiểm điểm thực hiện kế hoạch từng tháng và triển khai những nhiệm vụ cơ bản của tháng tiếp theo.

- Về tổ chức: Tiếp tục chỉ đạo rà soát để thực hiện phương án tái cấu trúc giai đoạn 2014- 2017 của Công ty. Tổ chức các cuộc họp giải quyết các công tác tổ chức, cán bộ thuộc thẩm quyền của HĐQT. Kịp thời phê duyệt các công việc về tổ chức, cán bộ để Tổng giám đốc thực hiện.

- Hệ thống quản trị, kiểm soát rủi ro, kiểm soát nội bộ: Phê duyệt và triển khai kế hoạch kiểm soát nội bộ theo quy trình; Tiếp tục chỉ đạo việc giao khoán và điều chỉnh các bộ định mức kinh tế - kỹ thuật trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty với yêu cầu tiết kiệm, chống lãng phí nhằm quản lý hiệu quả chi phí và giá thành sản xuất.

- Đầu tư, triển khai các dự án: Chỉ đạo và phê duyệt Dự án Khu nhà ở phường Hữu Nghị, thành phố Hòa Bình; Phê duyệt Dự án đầu tư nâng cao năng lực thiết bị thi công dân dụng; Thông qua việc lập phương án điều chỉnh quy hoạch cục bộ khu đất khách sạn tại Dự án KĐT Hồ Xương Rồng, thành phố Thái Nguyên; Chỉ đạo và phê duyệt thoái vốn ở một số dự án, một số đơn vị liên danh…

- Ban hành, sửa đổi, bổ sung các quy chế, quy định, quy trình quản lý: Quy chế phân cấp, quản lý hoạt động đầu tư và lựa chọn nhà thầu thực hiện dự án đầu tư; Quy định về hệ thống thang lương, bảng lương, phụ cấp lương và chuyển xếp lương mới; Quy định giao khoán Đội trong hoạt động xây lắp ….

- Tạm thông qua chuyển đổi nhãn hiệu doanh nghiệp của Công ty CP Sông Đà 2.

- Quan hệ cổ đông và chia cổ tức: Tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2016; Thực hiện công bố thông tin theo đúng quy định; Hoàn thành trả cổ tức năm 2015 cho cổ đông vào quý IV/2016.

- Bổ nhiệm, miễn nhiệm cán bộ: Bổ nhiệm thay thế Người đại diện theo ủy quyền của Công ty CP Sông Đà 2 tại Công ty TNHH MTV CTGT Sông Đà; Bổ nhiệm thay thế Thành viên HĐTV Công ty TNHH MTV CTGT Sông Đà. Miễn nhiệm 2 Phó Tổng giám đốc và bổ nhiệm thay thế 01 kế toán trưởng.

- Phối hợp với Ban kiểm soát để thông qua việc lựa chọn đơn vị thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính theo ủy quyền của Đại hội đồng cổ đông.

Ngoài các phiên họp định kỳ và bất thường, HĐQT còn thường xuyên giao ban công việc hàng tuần, hàng tháng của ban điều hành để chỉ đạo và giám sát việc thực hiện của ban điều hành đối với các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

IV. KẾT QUẢ GIÁM SÁT ĐỐI VỚI TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ CÁC THÀNH VIÊN TRONG BAN TỔNG GIÁM ĐỐC.

Đánh giá chung về hoạt động của Ban điều hành trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty:

- Tổng giám đốc có phân công nhiệm vụ rõ ràng cho các phó Tổng giám đốc và định kỳ hàng tuần tổ chức họp giao ban để đánh giá kết quả thực hiện công việc tuần và giao kế hoạch công việc kỳ tới.

- Ban Tổng giám đốc đã triển khai hoạt động SXKD của đơn vị phù hợp với nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, chỉ đạo của Hội đồng quản trị và tuân thủ đúng Điều lệ doanh nghiệp, quy định của pháp luật;

- Kết quả thực hiện về công tác sản xuất xây lắp chưa cao.

V. KẾ HOẠCH VÀ ĐỊNH HƯỚNG CỦA HĐQT TRONG NĂM 2017.

Năm 2017 được dự báo sẽ tăng trưởng cao hơn năm 2016, tuy nhiên nền kinh tế của chúng ta vẫn còn đối mặt với rất nhiều khó khăn, thách thức, bên cạnh việc thực hiện mục tiêu ổn định kinh tế vĩ mô, kiềm chế lạm phát, chúng ta cần phải duy trì tốc độ tăng trưởng ở mức hợp lý. Vấn đề nợ xấu, thiếu vốn, thiếu việc làm, ... vẫn tiếp tục là những khó khăn phải đối mặt. Năm 2017, cũng sẽ là năm thực sự khó khăn và thách thức với Công ty CP Sông Đà 2, khi mà thị trường xây dựng trong nước đang thiếu việc làm nghiêm trọng, cạnh tranh giữa các doanh nghiệp trong và ngoài nước ngày càng gay gắt và quyết liệt. Trước những khó khăn thách thức đó, Hội đồng quản trị sẽ cùng với Ban điều hành và tập thể CBCNV nỗ lực phấn đấu trong công tác quản trị và điều hành doanh nghiệp để hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ Đại hội đồng cổ đông giao năm 2017, với kế hoạch, định hướng sau:

1. Một số chỉ tiêu kinh tế chủ yếu:

TT	Chỉ tiêu kinh tế	ĐVT	Kế hoạch năm 2017	Tăng trưởng so với 2016
I	**Tổng giá trị SXKD**	**Tỷ đồng**	**812**	**92%**
1	Công ty mẹ	nt	562	
2	Công ty con	nt	250	
II	**Doanh thu**	nt	**757,6**	**93%**
1	Công ty mẹ	nt	512	

2	Công ty con	nt	245,6	
III	**Các khoản phải nộp NSNN**	nt	**22,9**	**48%**
1	Công ty mẹ	nt	15,8	
2	Công ty con	nt	7,1	
IV	**Lợi nhuận trước thuế**	nt	**22,6**	**147%**
1	Công ty mẹ	nt	18,8	
2	Công ty con	nt	3,8	
V	**Thu nhập bình quân**	**Trđ**	**6,63**	**108%**
1	Công ty mẹ	nt	6,76	
2	Công ty con	nt	6,51	
VI	**Kế hoạch đầu tư**	**Tỷ đồng**	**105**	**124%**
1	Công ty mẹ	nt	100	
2	Công ty con	nt	5	
VII	**Tỷ lệ chia cổ tức dự kiến**		**8%**	

2. Một số nhiệm vụ trọng tâm cần chỉ đạo thực hiện năm 2017:

(1) Tập trung cao độ cho công tác tiếp thị đấu thầu. Phấn đấu năm 2017, giá trị trúng thầu từ 500 tỷ đồng trở lên, trong đó phấn đấu 6 tháng đầu năm là 250 tỷ đồng.

(2) Quyết liệt quản lý các chi phí trong xây lắp:

- Chỉnh đốn công tác lập dự toán chi phí thi công và tổ chức giao chỉ tiêu, khoán gọn, khoán từng phần chi phí; thực hiện 100% các công trình được giao chỉ tiêu, giao khoán trước khi tổ chức thi công.

- Tập trung thu vốn nhanh để đảm bảo hiệu quả.

(3) Xiết chặt chi phí quản lý đi đôi với việc định biên, giảm biên chế gián tiếp. Năm 2017 phải thực hiện giảm chi phí quản lý từ 10% trở lên so với năm 2016; giảm số lượng CBCNV gián tiếp 5% so với năm 2016.

(4) Củng cố và hoàn thiện một bước về sắp xếp tổ chức, công tác cán bộ để đảm bảo cơ cấu tổ chức hợp lý và trưởng các bộ phận, đơn vị phải có năng lực làm việc hiệu quả.

(5) Chỉ đạo ban điều hành tập trung quyết liệt quyết toán xong và thu vốn dứt điểm các công trình đã thi công xong như: Quốc lộ 1, Thuỷ điện Hà Tây, khu tái định cư Vân Hồ - Sơn La, đường Cao tốc Đà Nẵng – Quảng Ngãi…

(6) Tăng cường và nâng cao hiệu quả công tác thu hồi vốn, thu hồi các khoản công nợ khó đòi, công nợ tồn đọng lâu ngày.

(7) Chỉ đạo kiểm tra và điều chỉnh các giải pháp đầu tư, điều chỉnh phương án kinh doanh năm 2017 của dự án bất động sản phù hợp với tình hình điều kiện mới nhằm nâng cao hiệu quả. Tiếp tục tìm kiếm các cơ hội đầu tư khác để chuẩn bị cho những năm sau.

(8) Chỉ đạo triển khai quyết liệt và có hiệu quả các nghị quyết của HĐQT về: công tác cán bộ, giám sát hiệu quả đầu tư, xây dựng, văn hóa doanh nghiệp, kiểm soát nội bộ, sản xuất, quản lý điều hành, quản lý chi phí, quản trị vật tư thiết bị, tổ chức nhân sự và đào tạo, tài chính kế toán và kiểm tra giám sát, thực hành tiết kiệm chống lãng phí...

(9) Tiếp tục thực hiện chương trình đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ lý luận,

nghiệp vụ chuyên môn, tiếng Anh cho CBNV.

3. Phương án trả lương, thù lao đối với Thành viên HĐQT; Tổng giám đốc và Ban kiểm soát năm 2017.

- Khi Công ty hoàn thành kế hoạch sản xuất, kinh doanh và lợi nhuận thực hiện bằng lợi nhuận kế hoạch: Lương và thù lao như sau:

Số TT	Chức danh	Số lượng	Số tháng	Mức lương, thù lao/tháng	Tổng số tiền lương, thù lao năm 2017	Ghi chú
A	B	1	2	3	4=1x2x3	
1	Tiền lương Chủ tịch HĐQT	1	12	29.000.000	348.000.000	
2	Tiền lương của TGĐ công ty	1	12	27.000.000	324.000.000	
3	Tiền lương Trưởng BKS chuyên trách	1	12	18.000.000	216.000.000	
4	Thù lao Thành viên HĐQT	3	12	5.000.000	180.000.000	
5	Thù lao Thành viên BKS	2	12	3.000.000	72.000.000	
	Tổng cộng				**1.140.000.000**	

- Đối với Thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nếu đã hưởng lương tại đơn vị thì không được hưởng thù lao.

Trên đây là báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty CP Sông Đà 2 năm 2016 và phương hướng nhiệm vụ năm 2017. Hội đồng quản trị xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên 2017 Công ty CP Sông Đà 2.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:
- Các cổ đông;
- Các TV HĐQT - CT;
- Ban kiểm soát - CT;
- Tổng giám đốc - CT;
- Các Phó TGĐ - CT;
- Kế toán trưởng - CT;
- Các đơn vị trực thuộc - CT;
- Các phòng, ban chức năng - CT;
- Lưu HĐQT, TCNS - CT.

TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNGTY
CHỦ TỊCH

CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 2

NGUYỄN VĂN NGỌC

TỔNG CÔNG TY SÔNG ĐÀ
CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 2

Số: 07 CT/BKS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 12 tháng 05 năm 2017

BÁO CÁO
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG VÀ THẨM ĐỊNH NĂM 2016 CỦA BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY

- Căn cứ điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Sông Đà 2.
- Căn cứ vào Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát Công ty.
- Căn cứ vào Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 và các quy định, quy chế, Nghị quyết của HĐQT Công ty.
- Căn cứ vào Báo cáo Tài chính và hồ sơ của Công ty trong năm tài chính 2016.
- Căn cứ vào Báo cáo kiểm toán, thư quản lý của Công ty kiểm toán độc lập.

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Ban kiểm soát theo Điều lệ Công ty Cổ phần Sông Đà 2 và Luật doanh nghiệp. Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Sông Đà 2 xin báo cáo trước Đại hội cổ đông thường niên năm 2017 kết quả hoạt động kiểm soát và thẩm định năm 2016 của Ban kiểm soát như sau:

I- BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2016:

Về nhân sự: Ban kiểm soát Công ty có 3 thành viên bao gồm:

- Bà: Phạm Thị Dinh – Trưởng Ban kiểm soát
- Ông: Đỗ Anh Thái – Thành viên Ban kiểm soát
- Ông: Lương Xuân Trường – Thành viên Ban kiểm soát

Trong năm 2016 các hoạt động chủ yếu của Ban kiểm soát (BKS) Công ty là kiểm tra, kiểm soát các hoạt động tài chính, công tác quản lý, điều hành ở Công ty, cụ thể như sau:

- Kiểm soát thường xuyên và tập trung kiểm tra từng quý các quyết định của HĐQT trên cơ sở thực hiện nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, chấp hành điều lệ tổ chức hoạt động của HĐQT, Ban tổng giám đốc và các phòng ban chức năng của Công ty:

+ Tham gia đầy đủ các cuộc họp của HĐQT Công ty, đã có những góp ý thiết thực về những vấn đề cần lưu ý trong hoạt động SXKD hàng quý, năm.

+ Thực hiện kiểm tra, đánh giá thường xuyên việc quản lý, điều hành thực hiện nhiệm vụ SXKD của HĐQT và Ban Tổng giám đốc theo đúng Nghị quyết của Hội đồng quản trị đã ban hành và điều lệ của Công ty.

+ Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp đối với hoạt động SXKD của Công ty trong năm 2015: Ban kiểm soát được cung cấp thông tin về các Quyết định của HĐQT, trên cơ sở đó kiểm tra tính hợp pháp của các quyết định trên.

+ Xem xét tính hợp lý, hợp pháp của các Quy chế, quy định, các văn bản nội bộ của Công ty đã ban hành trong năm; xem xét kiểm tra công tác ký kết và thực hiện các hợp đồng kinh tế.

- Về kiểm tra, kiểm soát các hoạt động tài chính: Xem xét các báo cáo tổng kết tài chính từng quý và cả năm của Công ty. Báo cáo kiểm toán, báo cáo hoạt động SXKD năm 2016 của HĐQT trình Đại hội đồng cổ đông.

- Đánh giá hoạt động SXKD của công ty theo kết quả hoạt động 06 tháng đầu năm; kết quả hoạt động SXKD cả năm của Công ty gửi HĐQT những lưu ý và kiến nghị của BKS về kết quả hoạt động SXKD của Công ty.

- Tổ chức thẩm định báo cáo đánh giá công tác quản lý, điều hành Công ty năm 2015. Xem xét báo cáo kiểm toán, thư quản lý do Công ty kiểm toán độc lập phát hành.

- Kiểm tra, giám sát các thủ tục, trình tự trong công tác tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên, đảm bảo tuân thủ theo đúng qui định của pháp luật và điều lệ Công ty.

- Kiểm tra, giám sát các thủ tục, trình tự trong quá trình thực hiện thanh toán cổ tức cho các cổ đông đảm bảo tuân thủ theo đúng qui định của pháp luật và điều lệ Công ty.

II- KẾT QUẢ KIỂM SOÁT, KIỂM TRA VÀ GIÁM SÁT CỦA BAN KIỂM SOÁT:

1. Về kết quả hoạt động SXKD năm 2016 của Công ty:

Chúng tôi thống nhất số liệu về kết quả hoạt động SXKD năm 2016 của HĐQT Công ty trình trước Đại hội, cụ thể:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2016			Ghi chú
			Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ (%)	
1	Vốn điều lệ	Tr.đ	144.235	144.235	100%	
2	Giá trị SXKD	Tr.đ	768.000	879.795	115%	
3	Doanh thu	Tr.đ	703.277	811.499	115%	
4	Nộp NSNN	Tr.đ	25.750	47.559	185%	
5	Lợi nhuận TT	Tr.đ	21.881	15.449	71%	
6	Thu nhập b/quân/tháng	Tr.đ/người /tháng	6,090	6,170	101%	
7	Tỷ lệ chia cổ tức (dự kiến)	%	8%	5%	63%	

Ban kiểm soát đề nghị Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc Công ty chú trọng xây dựng và hoạch định chiến lược về nhân lực, kế hoạch SXKD, kế hoạch đầu tư; đẩy mạnh công tác tiếp thị đấu thầu, tìm kiếm việc làm cho năm 2017 cũng như những năm tiếp theo. Lập kế hoạch cụ thể, chi tiết để bảo đảm đem lại hiệu quả SXKD, tạo việc làm thường xuyên cho người lao động... tạo nền tảng vững chắc cho Công ty ngày càng phát triển ổn định cũng như bảo toàn phát triển được vốn góp của các cổ đông.

2. Về công tác kế toán và tình hình tài chính của Công ty:

- Công ty tuân thủ đầy đủ các yêu cầu của Chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành, trong việc tổ chức công tác tài chính kế toán, thực hiện hạch toán kế toán và lập các báo cáo tài chính đầy đủ hàng quý, đảm bảo tính chính xác, trung thực và hợp pháp.

- Ban kiểm soát đồng ý cơ bản với các đánh giá về hoạt động tài chính trong các báo cáo của Công ty và tổ chức kiểm toán. Báo cáo đảm bảo tính hợp pháp theo chế độ kế toán và luật pháp hiện hành, chỉ tiêu trong báo cáo về số học đảm bảo tính chính xác hợp lệ.

- Ban kiểm soát phân tích một số chỉ tiêu trong Báo cáo tài chính như sau:

Theo báo cáo của Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán (AASC)

2.1 Tóm tắt tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm 31/12/2016:

- Tổng tài sản : 883.213.154.034 đồng
  - *+ Tài sản ngắn hạn : 790.876.709.464 đồng*
  - *+ Tài sản dài hạn : 92.336.444.570 đồng*
- Nguồn vốn : 883.213.154.034 đồng
  - *+ Nợ phải trả : 673.729.483.100 đồng*
  - *+ Nguồn vốn chủ sở hữu :209.483.670.937 đồng*

2.2 Phân tích một số chỉ tiêu trong Báo cáo tài chính:

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	Năm 2016	Năm 2015
1	**Hệ số khả năng thanh toán**			
	- Hệ số thanh toán tổng quát	lần	1,31	1,3
	- Hệ số thanh toán ngắn hạn	lần	1,17	1,45
	- Hệ số thanh toán nhanh	lần	0,75	0,73
	- Hệ số thanh toán lãi vay	lần	1,77	1,76
2	**Vòng quay TSCĐ**	lần	13,24	10,69
3	**Hệ số cơ cấu tài chính**			
	- Hệ số nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	lần	0,76	0,76
	- Hệ số nợ phải trả/VCSH	lần	3,22	3,26
	- Hệ số nợ phải tra/Vốn điều lệ	lần	4,21	4,3

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	Năm 2016	Năm 2015
4	**Hệ số khả năng sinh lời**			
	- Hệ số lợi nhuận ròng	%	1,06	1,44
	- Tỷ suất lợi nhuận trên Tổng tài sản (ROA)	%	0,97	1,1
	- Tỷ suất lợi nhuận trên VCSH (ROE)	%	4,09	4,71

Các chỉ tiêu về hệ số khả năng thanh toán và vòng quay Tài sản cố định như trên cho thấy công ty đang sử dụng đồng vốn lưu động và máy móc thiết bị thi công một cách ổn định. Hệ số khả năng thanh toán nhanh và hệ số thanh toán ngắn hạn của công ty cho thấy công ty có thể trang trải các khoản nợ ngắn hạn. Tuy nhiên, Công ty vẫn cần phải tập trung cho công tác thu hồi vốn và công nợ để dòng tiền thu tiền về được quay vòng vốn nhanh, khả năng thanh toán của công ty không bị áp lực và sử dụng đồng vốn kinh doanh đạt hiệu quả cao hơn.

Các hệ số cơ cấu tài chính cho thấy cơ cấu nguồn vốn năm 2016 của Công ty vẫn được duy trì, hệ số nợ phải trả trên vốn chủ sở hữu lớn hơn 3 lần, tuy nhiên do mô hình của công ty đang tổ chức mô hình Công ty mẹ và công ty con (100% vốn) có cùng đồng vốn chủ nhưng hạch toán và cách thức vay vốn lại độc lập dẫn đến hệ số vay đang bị cao khi lên hợp nhất. Nếu phân tích tách biệt ra Công ty Mẹ và Công ty con thì chỉ tiêu này vẫn đảm bảo được mức độ an toàn về tài chính công ty.

Các chỉ tiêu hiệu quả: Tỷ số ROA và ROE có xu hướng giảm so với năm 2015 lần lượt đạt mức 0,97% và 4,09%.

Như vậy, Báo cáo tài chính năm 2016 đã được kiểm toán của công ty đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của công ty tại ngày 31/12/2016, phù hợp với các Chuẩn mực, Chế độ kế toán Việt Nam hiện hành và các quy định Pháp lý có liên quan; tình hình tài chính công ty lành mạnh và minh bạch.

3. Về công tác quản trị, điều hành:

Ban kiểm soát nhận định Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc trong năm vừa qua đã hoàn thành khá tốt trách nhiệm điều hành của mình trong khuôn khổ của pháp luật hiện hành; Điều lệ công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông đảm bảo lợi ích hợp pháp của Công ty và các cổ đông, cụ thể:

- Hội đồng quản trị đã triển khai thực hiện toàn bộ các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông kịp thời, cương quyết và thận trọng. Công tác quản lý và điều hành sản xuất về cơ bản đều dựa vào Điều lệ; Các quy chế, quy định của Công ty và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

- Hội đồng quản trị đã xây dựng chương trình công tác hàng quí và phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên, Hội đồng quản trị đã tổ chức họp thường kỳ hàng quí để kiểm tra việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty và xây dựng kế hoạch điều hành cho các kỳ tiếp theo.

- Hội đồng quản trị đã ban hành các qui chế, qui định và quyết định về công tác quản lý nội bộ đúng các quy định và điều lệ Công ty. Chỉ đạo và giám sát Tổng giám đốc điều hành trong việc thực hiện và áp dụng các qui chế, qui định quản lý nội bộ đã ban hành. Sửa đổi và bổ sung kịp thời một số văn bản quản lý cho phù hợp với pháp luật hiện hành.

- Các Nghị quyết của Hội đồng quản trị đã có sự nhất trí cao của các thành viên HĐQT, các Nghị quyết đều có tính thực thi cao, tuân thủ theo đúng qui định của Pháp luật, Điều lệ công ty và được Tổng giám đốc công ty tổ chức triển khai một cách nghiêm túc.

- Công tác ký kết và thực hiện hợp đồng kinh tế được đảm bảo theo đúng pháp luật và các quy định hiện hành của Nhà nước, Điều lệ tổ chức hoạt động và quy chế quản lý hợp đồng kinh doanh thương mại của Công ty. Không có sai phạm trong công tác đàm phán thương thảo.

- Một số kết quả cụ thể:

✓ Đã tập trung chỉ đạo đẩy mạnh công tác thi công, bố trí ổn định tổ chức trên các công trường, hoàn thành các mục tiêu, tiến độ đề ra, đảm bảo chất lượng theo yêu cầu của chủ đầu tư. Công tác nghiệm thu, thanh quyết toán tại các công trình đã có những chuyển biến tích cực hoàn thành công tác thu hồi vốn phục vụ công tác SXKD, cụ thể giá trị tiền về đạt 883/733 tỷ đồng (114% kế hoạch).

✓ Năm 2016 theo đề án tái cấu trúc Công ty đã thoái vốn tại Liên danh Sông Đà 2 – Trung Việt – ADEL. Công ty cổ phần Sông Đà 25 thoái tháng 2/2017. Đang từng bước triển khai công tác thoái vốn tại Công ty CP ĐTPT Đô thị & KCN Sông Đà 7; Liên danh Sông Đà 2 – Trung Việc – Hồng Quang.

✓ Trong năm 2016, Công ty đã tích cực trong việc tìm kiếm việc làm, kết quả đã trúng thầu và được giao thầu các công trình với tổng giá trị 698 tỷ đồng bao gồm: Gói thầu thi công kết cấu phần thân (phần còn lại) và phần hoàn thiện tòa CT2AB, CT2C Dự án khu đô thị Xuân Phương (246,9 tỷ đồng); Gói thầu A4 đường cao tốc Đà nẵng – Quảng Ngãi (Thầu chính Lotte) (160,5 tỷ đồng); Gói thầu gia cố cải tạo lòng sông từ hố xói đập tràn tới cầu dân sinh hạ lưu thủy điện Bản Vẽ (99 tỷ đồng); Gói thầu gia cố hạ lưu kênh ra Nhà máy thủy điện Tuyên Quang (22,8 tỷ đồng); Khu đô thị Nam An Khánh (36,4 tỷ đồng); Thi công đoạn cuối tuyến đường vào khu tưởng niệm Chu Văn An (40 tỷ đồng); Công trình thủy điện Lai Châu (60 tỷ đồng); Cầu Huổi Luông, đường nối TĐ Bản Chát - TĐ Huội Quảng (18 tỷ đồng); Dự án Khu đô thị Phú Lương (15 tỷ đồng);

✓ Công ty đã cơ bản hoàn thành nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước, nộp bảo hiểm xã hội, bảo toàn và phát huy vốn chủ sở hữu đúng với quy định của pháp luật.

✓ Công ty đã đảm bảo đủ việc làm với thu nhập ổn định cho người lao động, chi trả tiền lương và các chế độ cho người lao động kịp thời đúng quy

định, đảm bảo tuyệt đối về an toàn lao động, đời sống an sinh xã hội. Thu nhập bình quân 2016 của CBCNV là 6,17 triệu VND/người/ tháng.

- ✓ HĐQT chỉ đạo Ban giám đốc định kỳ tổ chức kiểm tra công tác kinh tế, công tác phân tích hoạt động kinh tế, công tác hạch toán kinh doanh, công tác thu vốn. Tập trung giải quyết các công nợ khó đòi, trích lập dự phòng, thu vốn , cân đối tài chính và huy động nguồn vốn phục vụ sản xuất kinh doanh.
- ✓ Công tác quản lý và sử dụng thiết bị và phương tiện thi công. Kiểm tra định kỳ công tác quản lý cơ giới, cân đối – điều chuyển xe máy thiết bị phục vụ thi công tại các công trình trọng điểm đảm bảo tiến độ.

4. Kết luận và kiến nghị:

- BKS nhất trí với báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2016 của Công ty.

- BKS nhất trí với kế hoạch và các giải pháp tổ chức thực hiện kế hoạch SXKD của Công ty đề ra trong năm 2017.

- BKS đề nghị HĐQT, Ban Tổng giám đốc công ty tiếp tục rà soát, chỉnh sửa bổ sung một số quy chế quản lý nội bộ trong Công ty phù hợp với quy định của Pháp luật, tiếp tục điều chỉnh và thực hiện tái cấu trúc nhằm tinh gọn lại bộ máy toàn công ty; Đẩy mạnh hiệu quả bộ máy quản lý trên công ty và các Chi nhánh, đơn vị trực thuộc nhằm hoàn thành kế hoạch SCKD được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

- Đẩy mạnh và tập trung vào công tác thu vốn, thu hồi công nợ đặc biệt tại một số khoản công nợ tồn tại đã lâu. Có các biện pháp và kế hoạch chi tiết cho từng công trình, từng khoản công nợ.

- Đẩy mạnh công tác tiếp thị đấu thầu, tìm kiếm việc làm để đảm bảo công việc cho công ty đạt được kế hoạch đề ra trong năm và các năm tiếp theo.

III- KẾ HOẠCH CÔNG TÁC NĂM 2017 CỦA BAN KIỂM SOÁT:

Ban kiểm soát theo chức năng nhiệm vụ thay mặt các cổ đông để kiểm soát mọi hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành của Công ty. Trong năm 2017 BKS sẽ tiến hành tham gia kiểm soát định kỳ hàng quý. Ngoài ra nếu có dấu hiệu vi phạm Chế độ và Điều lệ Công ty thì Ban kiểm soát sẽ tiến hành làm việc kịp thời để có báo cáo tới các cổ đông. Nhiệm vụ cụ thể như sau:

- Xem xét Báo cáo Tài chính năm 2017 (Báo cáo quý, bán niên và báo cáo năm).
- Xem xét Tình hình thực hiện kế hoạch SXKD năm 2017 theo Nghị quyết Đại hội cổ đông.
- Cùng HĐQT Công ty Xem xét lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo Tài chính công ty năm 2017.
- Báo cáo Đại hội cổ đông thường niên năm 2017.
- Tham gia họp phân tích hoạt động kinh tế của Công ty.

- Tham gia họp định kỳ của HĐQT Công ty.
- Xem xét Tình hình thực hiện kế hoạch SXKD năm 2017.
- Xem xét các Dự án đầu tư.
- Xem xét việc thực hiện Nghị quyết đại hội cổ đông về chi trả cổ tức.
- Xem xét công tác ký kết, thực hiện và theo dõi hợp đồng kinh tế.
- Xem xét thực hiện thi công các Dự án và quyết toán công trình.
- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát thường xuyên các hoạt động của Công ty thông qua các Nghị quyết của HĐQT và Ban Tổng giám đốc công ty.

Ngoài ra, còn một số công việc khác theo thực tế thực hiện công tác kiểm soát năm 2017 theo nhu cầu của Công ty.

Trên đây là báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát công ty trong năm 2016 và kế hoạch, chương trình công tác của Ban kiểm soát trong năm 2017. Ban kiểm soát trân trọng xin báo cáo trước đại hội đồng cổ đông.

Nơi nhận:
- ĐH đồng cổ đông;
- HĐQT, TGĐ Công ty;
- TV BKS;
- Lưu BKS.

TM.BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY
TV BAN KIỂM SOÁT

LƯƠNG XUÂN TRƯỜNG

TỔNG CÔNG TY SÔNG ĐÀ
CÔNG TY CP SÔNG ĐÀ 2

Số: 114 CT/HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 12 tháng 5 năm 2017

TỜ TRÌNH
CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 2

(V/v: Chi trả lương, thù lao của HĐQT và Ban kiểm soát; Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Sông Đà 2 năm 2016 và kế hoạch chi trả năm 2017)

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Sông Đà 2**

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam số 68/2014/QH13 thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014;
- Điều lệ tổ chức, hoạt động của Công ty cổ phần Sông Đà 2;
- Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Sông Đà 2 năm 2016 số 68/2016/NQ-HĐQT ngày 28 tháng 04 năm 2016;

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Sông Đà 2 xin trình và thông qua Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 về tình hình chi trả lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2016 và phương án trả lương, thù lao các thành viên HĐQT và Ban kiểm soát năm 2017 như sau:

I. Nguyên tắc chi trả lương và thù lao: Các tiêu chí để xác định tiền lương và thù lao.

1. Tổng giá trị sản xuất kinh doanh.
2. Doanh thu.
3. Nộp Ngân sách Nhà nước.
4. Lợi nhuận trước thuế.
5. Thu nhập bình quân của CBCNV.

II. Quyết toán chi phí tiền lương và thù lao năm 2016:

*** Tỷ lệ hoàn thành các chỉ tiêu năm 2016 (số liệu hợp nhất).**

1. Tổng giá trị sản xuất kinh doanh: 880 tỷ đồng/KH 768 tỷ đồng, bằng 115% kế hoạch.
2. Doanh thu: 810,8 tỷ đồng/KH 703,3 tỷ đồng, bằng 115% kế hoạch.
3. Nộp Ngân sách Nhà nước: 142,4 tỷ đồng/KH 25,7 tỷ đồng, bằng 554% kế hoạch.
4. Lợi nhuận trước thuế: 15,45 tỷ đồng/KH 21,9 tỷ đồng, bằng 71% kế hoạch.
5. Thu nhập bình quân của CBCNV: 6.170.000 đồng/tháng, bằng 101% kế hoạch.

Như vậy các chỉ tiêu tính bình quân mức độ hoàn thành là: 192% nhưng do chỉ tiêu lợi nhuận, tỷ lệ chi trả cổ tức không đạt kế hoạch và để phù hợp với tình hình chi trả lương cho cán bộ công nhân viên Công ty nên Hội đồng quản trị Công ty đề nghị tiền lương và thù lao HĐQT thanh toán ở mức 86,5%.

*** Chi phí tiền lương và thù lao năm 2016:**

1. Tiền lương Chủ tịch Hội đồng quản trị:

45.000.000 đồng/tháng x 86,5% = 38.925.000 đồng/tháng x 12 tháng= 467.100.000 đồng

2. Tiền lương của Tổng giám đốc kiêm thành viên Hội đồng quản trị:

42.000.000 đồng/thángx 86,5% = 36.330.000 đồng/tháng x 12 tháng = 435.960.000 đồng

3. Tiền lương của Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách (8 tháng cuối năm):

27.000.000 đồng/tháng x 86,5% = 23.355.000 đồng/tháng x 8 tháng = 186.840.000 đồng

4. Tiền thù lao thành viên HĐQT, Trưởng Ban kiểm soát, thành viên ban kiểm soát không chuyên trách (trừ chủ tịch HĐQT và Tổng giám đốc công ty):

4.1. Thù lao thành viên HĐQT

6.000.000 đ/tháng x86,5% = 5.190.000 đ/tháng x 12 tháng x 3 người = 186.840.000 đồng

4.2. Thù lao Trưởng BKS không chuyên trách (4 tháng đầu năm):

6.000.000 đồng/tháng x 86,5% = 5.190.000 đồng/tháng x 4 tháng = 20.760.000 đồng

4.3. Thù lao thành viên BKS không chuyên trách:

4.000.000 đ/tháng x 86,5% = 3.460.000 đ/tháng x 12 tháng x 2 người = 83.040.000 đồng

Tổng chi phí chi trả là : 1.380.540.000 đồng

(Bằng chữ: Một tỷ, ba trăm tám mươi triệu, năm trăm bốn mươi ngàn đồng chẵn)

Như vậy tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát; Tổng giám đốc Công ty năm 2016 chiếm 0,157% giá trị SXKD thực hiện.

III. Kế hoạch chi trả tiền lương và thù lao của HĐQT và BKS năm 2017.

Việc xây dựng kế hoạch tiền lương và thù lao năm 2017 của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát công ty gắn trên cơ sở các chỉ tiêu tại mục (I) theo kế hoạch năm 2017 được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Vì vậy Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 xem xét thông qua tiền lương, thù lao của HĐQT, Tổng giám đốc BKS Công ty năm 2017 giảm bình quân trên 25% so với kế hoạch năm 2016 như sau:

Số TT	CHỨC DANH	Số lượng	Số tháng	Mức tiền lương và thù lao/ tháng (đồng)	Tổng số tiền lương và thù lao năm 2017 (đ)
1	Tiền lương Chủ tịch HĐQT	1	12	29.000.000	348.000.000
2	Tiền lương của TGĐ công ty	1	12	27.000.000	324.000.000
3	Tiền lương Trưởng BKS chuyên trách	1	12	18.000.000	216.000.000
4	Thù lao Thành viên HĐQT	3	12	5.000.000	180.000.000
5	Thù lao Thành viên BKS	2	12	3.000.000	72.000.000
	Tổng cộng				**1.140.000.000**

***(Bằng chữ:** Một tỷ, một trăm bốn mươi triệu đồng chẵn)*

Như vậy tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tiền lương của Tổng giám đốc công ty dự kiến năm 2017 chiếm 0,14% giá trị kế hoạch sản xuất kinh doanh năm.

Quyết toán tiền lương, thù lao của Người quản lý, Người đại diện của Tổng công ty năm 2017: Thực hiện theo Điều 15, Điều 16 Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ lao động thương binh và Xã hội và quy định của TCT tại Quyết định số 43/TCT-HĐTV ngày 29/3/2017 của HĐTV Tổng công ty về việc phê duyệt và ban hành quy chế quản lý tiền lương, thù lao và tiền thưởng đối với Người đại diện của Tổng công ty Sông Đà tại Doanh nghiệp.

IV. Chế độ tiền lương và thù lao vượt năng suất.

Trên cơ sở kết quả SXKD năm 2017 khi có số liệu kiểm toán, các chỉ tiêu vượt so với kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông Công ty thông qua. Hội đồng quản trị có quyền quyết định thưởng cho tập thể cán bộ công nhân viên *(bao gồm các thành viên HĐQT, Ban kiểm soát, Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý)* số tiền tối đa là 10% số lợi nhuận vượt kế hoạch.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Sông Đà 2 kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua mức chi trả tiền lương, thù lao năm 2016 và phương án trả lương, thù lao năm 2017 cho Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Ban kiểm soát của Công ty như đã nêu ở trên.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:
- *Các cổ đông Công ty;*
- *HĐQT; BKS Công ty;*
- *Ban TGĐ; Các phòng ban Công ty;*
- *Lưu HĐQT, VP;*

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

M.S.D.N: 0500236821 - C.T.C.P * CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 2 * Q. HÀ ĐÔNG - TP. HÀ NỘI

NGUYỄN VĂN NGỌC

TỔNG CÔNG TY SÔNG ĐÀ
CÔNG TY CP SÔNG ĐÀ 2

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 08 - CT/BKS

Hà Nội, ngày 12 tháng 05 năm 2017

TỜ TRÌNH
CỦA BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 2
(V/v: Lựa chọn Công ty kiểm toán cho năm tài chính 2017)

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Sông Đà 2**

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam số 68/2014/QH thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014.
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Sông Đà 2.

Qua nghiên cứu và tìm hiểu hồ sơ năng lực của một số công ty kiểm toán hàng đầu, BKS nhận thấy Công ty TNHH Kiểm toán An Việt (Anviet CPA) là một trong những tổ chức kiểm toán có dịch vụ uy tín và chất lượng trong lĩnh vực cung cấp dịch vụ tư vấn và kiểm toán báo cáo tài chính. ANViet CPA đã cung cấp dịch vụ tư vấn, kiểm toán báo cáo tài chính đến trên 350 khách hàng thuộc các lĩnh vực: Tập đoàn kinh tế; Tổng công ty; Doanh nghiệp Nhà Nước; Công ty cổ phần; Công ty TNHH; Doanh nghiệp FDI; Dự án tài trợ nước ngoài….

Để đảm bảo về chất lượng, trung thực và chính xác cho Báo cáo tài chính năm 2017 của Công ty. Ban kiểm soát Công ty cổ phần Sông Đà 2 đề nghị Đại hội đồng cổ đông Công ty thông qua:

1- Lựa chọn tổ chức kiểm toán thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính bán niên và Báo cáo tài chính năm 2017 (*Bao gồm báo cáo của Công ty mẹ, Báo cáo của Công ty con và Báo cáo hợp nhất)* của Công ty là: **Công ty TNHH Kiểm toán An Việt.**

2- Nội dung kiểm toán:

- Soát xét Báo cáo tài chính riêng giữa niên độ cho kỳ kế toán 6 tháng (từ ngày 01/01/2017 đến 30/06/2017) và Kiểm toán Báo cáo tài chính công ty mẹ cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2017;
- Soát xét Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ cho kỳ kế toán 6 tháng (từ ngày 01/01/2017 đến ngày 30/06/2017) và Kiểm toán Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2017. Hợp nhất BCTC tổng hợp của Cong ty mẹ và BCTC của các Công ty con).
- Kiểm toán báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2017 của Công ty con.

Xin trân trọng cảm ơn !

TM. BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY
TV BAN KIỂM SOÁT

LƯƠNG XUÂN TRƯỜNG

Nơi nhận:
- *Các cổ đông Công ty;*
- *HĐQT; BKS Công ty;*
- *Ban TGĐ; Các phòng ban Công ty;*
- *Lưu HĐQT, TCNS CT;*

TỔNG CÔNG TY SÔNG ĐÀ
CÔNG TY CP SÔNG ĐÀ 2

Số: 116 CT/HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 12 tháng 05 năm 2017

TỜ TRÌNH
CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 2

(V/v : Sửa đổi, bổ sung một số nội dung Điều lệ Công ty)

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Sông Đà 2**

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/HQ13, ngày 26/11/ 2014.
- Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/06/2006 và Luật Chứng khoán số 62/2010/QH12 ngày 24/11/2010 V/v: sửa đổi bổ sung Luật Chứng khoán.
- Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Sông Đà 2;

Hội đồng quản trị Công ty CP Sông Đà 2 xin trình và thông qua Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 sửa đổi một số nội dung Điều lệ Công ty CP Sông Đà 2 như sau:

STT	Điều	Nội dung theo Điều lệ năm 2015	Nội dung đề nghị sửa đổi	Lý do sửa đổi
1	**Bố cục**	**Bố cục: 23 Chương và 58 Điều**	**Bố cục: 23 Chương và 60 Điều – Thêm 02 điều:** Điều 3: Người đại diện theo pháp luật Điều 25: Cơ cấu và tiêu chuẩn thành viên	

STT	Điều	Nội dung theo Điều lệ năm 2015	Nội dung đề nghị sửa đổi	Lý do sửa đổi
			HĐQT	
	Điều 2. Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện và thời hạn hoạt động của Công ty.	1. Biểu tượng (logo) Việc sử dụng logo, tên gọi của Công ty theo Hợp đồng sử dụng nhãn hiệu hàng hóa được ký kết với Tổng công ty Sông Đà. 4. Tổng giám đốc điều hành là đại diện theo pháp luật của Công ty.	**Bỏ** **Thay khoản 4 này thành Điều 3**	Thực hiện theo hướng dẫn của Tổng công ty tại văn bản số 13/TCT-PC, ngày 05/01/2017, về rà soát sửa đổi, bổ sung Điều lệ DN trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2017.
2	**Điều 5. Vốn điều lệ, cổ phần, cổ đông sáng lập**	3. Các cổ phần của Công ty vào ngày thông qua Điều lệ này bao gồm cổ phần phổ thông. Các quyền và nghĩa vụ kèm theo từng loại cổ phần được quy định tại Điều 11 Điều lệ này.	**Điều 6. Vốn điều lệ, cổ phần, cổ đông sáng lập.** 3. Các cổ phần của Công ty vào ngày thông qua Điều lệ này bao gồm cổ phần phổ thông. Các quyền và nghĩa vụ của cổ đông nắm giữ từng loại cổ phần được quy định tại Điều 12, Điều 13 Điều lệ này.	Phù hợp Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH 13, được Quốc Hội kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26/11/2014
3	**Điều 6. Chứng nhận cổ phần.**	2. Chứng nhận cổ phiếu phải có dấu của Công ty và chữ ký của đại diện theo pháp luật của Công ty theo các quy định tại Luật Doanh nghiệp. Chứng nhận cổ phiếu phải ghi rõ số lượng và loại cổ phiếu mà cổ đông nắm giữ, họ và tên người nắm giữ và các thông tin khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp.	**Điều 7. Chứng nhận cổ phần.** 2. Chứng nhận cổ phiếu phải có dấu của Công ty và chữ ký của đại diện theo pháp luật. Chứng nhận cổ phiếu phải ghi rõ số lượng và loại cổ phiếu mà cổ đông nắm giữ, họ và tên người nắm giữ và các thông tin khác theo quy định tại Khoản 1 Điều 120 Luật Doanh nghiệp	Căn cứ Điều 120 Luật Doanh nghiệp 2014
4	**Điều 9. Thu hồi cổ phần**	4. Cổ phần bị thu hồi được coi là các cổ phần được quyền chào bán. Hội đồng quản trị có thể trực tiếp hoặc ủy quyền bán, tái phân phối	**Điều 10. Thu hồi cổ phần** 4. Cổ phần bị thu hồi được coi là các cổ phần được quyền chào bán quy định tại khoản 4 Điều 111 Luật Doanh nghiệp. Hội đồng quản trị có	Căn cứ Điều 111 Luật Doanh nghiệp 2014

STT	Điều	Nội dung theo Điều lệ năm 2015	Nội dung đề nghị sửa đổi	Lý do sửa đổi
		hoặc giải quyết cho người đã sở hữu cổ phần bị thu hồi hoặc các đối tượng khác theo những điều kiện và cách thức mà Hội đồng quản trị thấy là phù hợp.	thể trực tiếp hoặc ủy quyền bán, tái phân phối hoặc giải quyết cho người đã sở hữu cổ phần bị thu hồi hoặc các đối tượng khác theo những điều kiện và cách thức mà Hội đồng quản trị thấy là phù hợp.	
5	**Điều 11. Quyền của cổ đông**	**Khoản 2** c. Tự do chuyển nhượng cổ phần đã được thanh toán đầy đủ theo quy định của Điều lệ này và pháp luật hiện hành; **Khoản 3** a. Đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát theo quy định tương ứng tại các Khoản 2 Điều 24 và Khoản 2 Điều 32 Điều lệ này; b. Yêu cầu Hội đồng quản trị thực hiện việc triệu tập Đại hội đồng cổ đông theo các quy định tại Khoản 3 và Khoản 2 - Điều 114 – Luật doanh nghiệp.	**Điều 12. Quyền của cổ đông** **Khoản 2** c. Tự do chuyển nhượng cổ phần của mình cho người khác khi đã thanh toán đầy đủ theo quy định của Điều lệ này và pháp luật hiện hành; Trừ trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 119 và khoản 1 Điều 126 của Luật Doanh nghiệp 2014. **Khoản 3** a. Đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát theo quy định tương ứng tại các Khoản 2 Điều 26 và Khoản 2 Điều 34 Điều lệ này; b. Yêu cầu Hội đồng quản trị thực hiện việc triệu tập Đại hội đồng cổ đông theo các quy định tại Khoản 2 và Khoản 3 - Điều 114 và Điều 136 Luật doanh nghiệp.	Căn cứ Điều 126 Luật Doanh nghiệp 2014
6	**Điều 13. Đại hội đồng cổ đông.**	Khoản 3.c. Khi số thành viên của Hội đồng quản trị ít hơn số thành viên mà luật pháp quy định hoặc ít hơn một nửa số thành viên quy định trong Điều lệ;	**Điều 14. Đại hội đồng cổ đông** Khoản 3. c. Khi số thành viên của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát ít hơn số thành viên mà luật pháp quy định hoặc ít hơn một nửa số thành viên quy định tại Điều lệ này;	Căn cứ khoản 3, Điều 136, Luật Doanh nghiệp 2014

STT	Điều	Nội dung theo Điều lệ năm 2015	Nội dung đề nghị sửa đổi	Lý do sửa đổi
7	**Điều 14. Quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông.**	m. Quyết định đầu tư hoặc giao dịch bán tài sản Công ty hoặc Chi nhánh hoặc giao dịch mua có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty và các Chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán; n. Công ty mua lại hơn 10% một loại cổ phần phát hành; o. Việc Giám đốc (Tổng giám đốc) điều hành đồng thời làm Chủ tịch Hội đồng quản trị;	**Điều 15. Quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông.** m. Quyết định đầu tư hoặc bán tài sản Công ty hoặc giao dịch mua có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán; n. Công ty mua lại hơn 10% tổng số cổ phần đã bán của mỗi loại; o. Việc Tổng giám đốc điều hành đồng thời làm Chủ tịch Hội đồng quản trị	Căn cứ Điều 135, 143 Luật Doanh nghiệp 2014
8	**Điều 17. Triệu tập Đại hội đồng cổ đông, chương trình họp và thông báo họp Đại hội đồng cổ đông.**	3. Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông được gửi cho tất cả các cổ đông đồng thời công bố trên phương tiện thông tin của Sở giao dịch chứng khoán (đối với các công ty niêm yết hoặc đăng ký giao dịch), trên trang thông tin điện tử (website) của công ty	**Điều 18. Triệu tập Đại hội đồng cổ đông, chương trình họp và thông báo họp Đại hội đồng cổ đông.** **Bổ sung thêm tại khoản 2:** b. Chuẩn bị chương trình đại hội; c. Chuẩn bị tài liệu đại hội; e. Dự thảo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông theo nội dung dự kiến của cuộc họp; g. Các công việc khác phục vụ đại hội. 3. Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông được gửi cho tất cả các cổ đông đồng thời công bố trên phương tiện thông tin của Ủy ban chứng khoán Nhà Nước; Sở giao dịch chứng khoán và	Căn cứ Điều 138 Luật Doanh nghiệp 2014

STT	Điều	Nội dung theo Điều lệ năm 2015	Nội dung đề nghị sửa đổi	Lý do sửa đổi
			trên trang thông tin điện tử (website) của công ty.	
9	**Điều 18. Các điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông.**	1. Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất ***51%*** cổ phần có quyền biểu quyết.	**Điều 19. Các điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông** 1. Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất ***51%*** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết	Căn cứ Điều 141, Luật Doanh nghiệp 2014
10	**Điều 19. Thể thức tiến hành họp và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông.**	6. Chủ toạ đại hội có thể hoãn đại hội khi có sự nhất trí hoặc yêu cầu của Đại hội đồng cổ đông đã có đủ số lượng đại biểu dự họp cần thiết.	**Điều 20. Thể thức tiến hành họp và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông.** 6. Chủ toạ đại hội có thể hoãn đại hội khi có sự nhất trí hoặc yêu cầu của Đại hội đồng cổ đông đã có đủ số lượng đại biểu dự họp cần thiết theo quy định tại khoản 8 điều 142 Luật Doanh nghiệp.	Căn cứ khoản 8 điều 142 Luật Doanh nghiệp.
11	**Điều 20. Thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông.**	2. Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến việc sửa đổi và bổ sung Điều lệ, , loại cổ phần và số lượng cổ phần mới được phát hành đối với mỗi loại cổ phần; Chia, tách, hợp nhất, sáp nhập hoặc chuyển đổi công ty; Tổ chức lai và giải thể (thanh lý) Công ty và chỉ định người thanh lý giao dịch mua; Bán tài sản Công ty hoặc các chi	**Điều 21. Thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông** **Thêm khoản 2.** Việc bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát phải thực hiện theo quy định tại khoản 3 điều 144 Luật Doanh nghiệp. 3. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua khi có từ **65%** trở lên tổng số phiếu bầu các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được uỷ quyền có mặt	Căn cứ Điều 144 Luật Doanh nghiệp 2014

STT	Điều	Nội dung theo Điều lệ năm 2015	Nội dung đề nghị sửa đổi	Lý do sửa đổi
		nhánh thực hiện có giá trị từ **35%** trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty tính theo Báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán được thông qua khi có từ **65%** trở lên tổng số phiếu bầu các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được uỷ quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông (trong trường hợp tổ chức họp trực tiếp) hoặc ít nhất **51%** tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết chấp thuận (đối với trường hợp lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản).	tại Đại hội đồng cổ đông (trong trường hợp tổ chức họp trực tiếp) hoặc ít nhất **51%** tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết chấp thuận (đối với trường hợp lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản): - Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến việc sửa đổi và bổ sung Điều lệ; - Loại cổ phần và số lượng cổ phần mới được phát hành đối với mỗi loại cổ phần; - Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh; - Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý công ty; - Tổ chức lại và giải thể (thanh lý) Công ty. - Dự án đầu tư hoặc bán tài sản của Công ty hoặc các chi nhánh có giá trị bằng hoặc lớn hơn **35%** tổng giá trị tài sản được ghi trong Báo cáo tài chính gần nhất đã kiểm toán. **Thêm khoản** 4. Các nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được thông qua bằng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là hợp pháp và có hiệu lực ngay cả khi trình tự va thủ tục thông qua nghị quyết đó không được thực hiện đúng như quy định.	

STT	Điều	Nội dung theo Điều lệ năm 2015	Nội dung đề nghị sửa đổi	Lý do sửa đổi
12	**Điều 23. Yêu cầu hủy bỏ quyết định của Đại hội đồng cổ đông.**	1. Trình tự và thủ tục triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông không thực hiện đúng theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.	**Điều 24. Yêu cầu hủy bỏ quyết định của Đại hội đồng cổ đông.** 1. Trình tự và thủ tục triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông không thực hiện đúng theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, trừ trường hợp quy định tại khoản 2 điều 148 Luật doanh nghiệp và khoản 4 điều 21 điều lệ này.	Điều 147 Luật Doanh nghiệp 2014
13	**Điều 24. Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị.**		**Sửa đổi và tách ra thành 02 điều:** **<u>Điều 25. Cơ cấu tiêu chuẩn thành viên Hội đồng quản trị</u>.** **Khoản 2 – Điều 24 Điều lệ cũ thành khoản 1 điều 25** **Thêm khoản 2,3 – điều 25:** 2. Thành viên Hội đồng quản trị độc lập là thành viên Hội đồng quản trị đáp ứng các điều kiện sau: a. Là thành viên Hội đồng quản trị không điều hành và không phải là người có liên quan với Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và những cán bộ quản lý khác được Hội đồng quản trị bổ nhiệm; b. Không phải là thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc của	

STT	Điều	Nội dung theo Điều lệ năm 2015	Nội dung đề nghị sửa đổi	Lý do sửa đổi
			các công ty con, công ty liên kết, công ty do công ty đại chúng nắm quyền kiểm soát; Không phải là người đã từng làm việc cho công ty, công ty con của công ty ít nhất trong 03 năm liền trước đó; c. Không phải là người đang hưởng lương, thù lao từ công ty, trừ các khoản phụ cấp mà thành viên Hội đồng quản trị được hướng theo quy định; d. Không phải là cổ đông lớn hoặc người đại diện của cổ đông lớn hoặc người có liên quan của cổ đông lớn của công ty; e. Không làm việc tại các tổ chức cung cấp dịch vụ tư vấn pháp luật, kiểm toán cho công ty trong hai (02) năm gần nhất; f. Không phải là đối tác hoặc người liên quan của đối tác có giá trị giao dịch hàng năm với công ty chiếm từ ba mươi phần trăm (30%) trở lên tổng doanh thu hoặc tổng giá trị hàng hoá, dịch vụ mua vào của công ty trong hai (02) năm gần nhất. g. Không phải là người trực tiếp hoặc gián tiếp sở hữu ít nhất 1% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của công ty; h. Không phải là người đã từng làm thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát của	

STT	Điều	Nội dung theo Điều lệ năm 2015	Nội dung đề nghị sửa đổi	Lý do sửa đổi
			công ty ít nhất trong 05 năm liền trước đó. 2. Thành viên độc lập Hội đồng quản trị phải thông báo với Hội đồng quản trị về việc không còn đáp ứng đủ điều kiện theo quy định tại khoản 2 điều này và đương nhiên không còn là thành viên độc lập Hội đồng quản trị kể từ ngày không đáp ứng đủ điều kiện. Hội đồng quản trị phải thông báo trường hợp thành viên độc lập Hội đồng quản trị không còn đáp ứng đủ điều kiện tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông để bầu bổ sung hoặc thay thế thành viên Hội đồng quản trị đó trong thời hạn sáu (06) tháng kể từ ngày nhận được thông báo của thành viên độc lập Hội đồng quản trị có liên quan. **Điều 26. Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị** Khoản 1 điều 24 điều lệ cũ và từ Khoản 3 – 8 điều lệ cũ thành điều 26 điều lệ mới	
14	**Điều 32. Thành viên Ban kiểm soát.**	1. Số lượng thành viên Ban kiểm soát của Công ty là ba (03) thành viên. Các thành viên Ban kiểm soát không phải là người trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty và không phải là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập đang	**Điều 34. Thành viên Ban kiểm soát** 1. Số lượng thành viên Ban kiểm soát của Công ty là ba (03) thành viên, Kiểm soát viên do Đại hội đồng cổ đông bầu, nhiệm kỳ của kiểm soát viên không quá năm (05) năm; kiểm soát viên có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.	Căn cứ Điều 163, 164 Luật Doanh nghiệp

STT	Điều	Nội dung theo Điều lệ năm 2015	Nội dung đề nghị sửa đổi	Lý do sửa đổi
		thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty. Ban kiểm soát phải có ít nhất một (01) thành viên là kế toán viên hoặc kiểm toán viên. Các thành viên Ban kiểm soát không phải là người có liên quan với các thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác của Công ty. Ban kiểm soát phải chỉ định một (01) thành viên làm Trưởng ban. Trưởng ban kiểm soát là người có chuyên môn về kế toán. Trưởng ban kiểm soát có các quyền và trách nhiệm sau	2. Các thành viên Ban kiểm soát không phải là người trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty và không phải là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty. Các thành viên Ban kiểm soát phải là kế toán viên hoặc kiểm toán viên. 3. Các thành viên Ban kiểm soát không phải là người có liên quan với các thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác của Công ty. Ban kiểm soát bầu 1 thành viên làm Trưởng ban kiểm soát theo nguyên tắc đa số. Trưởng ban kiểm soát làm việc chuyên trách tại công ty. Trưởng ban kiểm soát có các quyền và trách nhiệm sau:	
15	**Điều 33. Ban kiểm soát.**	Công ty phải có Ban kiểm soát và Ban kiểm soát có quyền hạn và trách nhiệm theo quy định tại Điều 165 Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này, chủ yếu là những quyền hạn và trách nhiệm sau đây	**Điều 35. Ban kiểm soát** 1. Công ty phải có Ban kiểm soát và Ban kiểm soát có quyền hạn và trách nhiệm theo quy định tại Điều 165; Điều 166; Điều 167 và Điều 168 Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này, chủ yếu là những quyền hạn và trách nhiệm sau đây	
16	**Điều 58. Ngày hiệu lực.**	Bản điều lệ này gồm 23 chương 58 điều được Đại hội đồng cổ	**Điều 60. Ngày hiệu lực** Bản điều lệ này gồm 23 chương 60 điều	

STT	Điều	Nội dung theo Điều lệ năm 2015	Nội dung đề nghị sửa đổi	Lý do sửa đổi
	lực.	đông Công ty cổ phần Sông Đà 2 nhất trí thông qua ngày 11 tháng 4 năm 2014 tại Trụ sở Công ty cổ phần Sông Đà 2.	được Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Sông Đà 2 nhất trí thông qua ngày 29 tháng 05 năm 2017 tại Trụ sở Công ty cổ phần Sông Đà 2.	

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua các nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ nêu trên;

Trân trọng cảm ơn!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

M.S.D.N: 0500236821 - C.T.C.P. CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 2 Q. HÀ ĐÔNG - T.P. HÀ NỘI

NGUYỄN VĂN NGỌC